

CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG
TIẾT 2 : LỚP HỌC MỚI CỦA EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Kể được tên các bạn trong lớp, trong tổ và tên các thầy, cô giáo dạy lớp mình;
- Nêu được những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô để giữ gìn tình bạn, tình thầy trò;
- Biết cách thiết lập được mối quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, kính trọng thầy cô, kỹ năng làm chủ cảm xúc, lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, ý tưởng,...; sự tự tin, thiện chí; phẩm chất nhân ái.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Thiết bị phát nhạc và các bài hát về trường, lớp, tình bạn, tình thầy trò;
- Các tình huống về những việc nên làm và không nên làm đối với bạn bè, thầy cô xảy ra trong thực tiễn ở lớp, ở trường mình để có thể bổ sung, thay thế các tình huống giả định;
- Một hộp giấy đựng phiếu trả lời câu hỏi trong Hoạt động 1 của HS.

2. Đối với HS:

- Suy tầm những tình huống về các việc nên làm và không nên làm đối với bạn bè, thầy cô có trong thực tiễn ở lớp, ở trường;
- Những trải nghiệm của bản thân về việc nên làm và không nên làm đối với bạn bè, thầy cô để giữ gìn tình bạn, tình thầy trò và thiết lập quan hệ với bạn bè, thầy cô.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

- Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
- Sản phẩm:** câu trả lời của HS.
- Tổ chức thực hiện:**
 - GV tổ chức cho HS nghe một vài bài hát về trường, lớp, tình bạn, tình thầy trò. Sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
 - + Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

- + Mong ước của em về môi trường học tập là gì?
- GV khích lệ HS nêu những ý kiến không trùng lặp và ghi lên bảng.
- GV tổng hợp lại và dẫn dắt vào bài: Lớp học mới của em.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu lớp học mới

a. Mục tiêu:

- Làm quen được với bạn bè, thầy cô giáo trong môi trường học tập mới;
- Kể được tên các bạn trong tổ, lớp và các thầy, cô giáo dạy lớp mình;
- Biết được môi trường lớp học mới của mình.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS tự giới thiệu bản thân với các bạn trong tổ và lắng nghe các bạn trong tổ giới thiệu về mình theo các gợi ý.

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS tự giới thiệu bản thân với các bạn trong tổ và lắng nghe các bạn trong tổ giới thiệu về mình theo các nội dung sau: + Họ và tên đầy đủ (GV gợi ý HS có thể nói về ý nghĩa của tên mình để các bạn hiểu hơn và dễ nhớ). + Đã học ở trường tiểu học nào. + Địa chỉ nơi đang sống. + Sở trường, sở thích cá nhân. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV yêu cầu đại diện tổ giới thiệu với lớp về các thành viên của tổ mình trước lớp. Khuyến khích HS tìm các hình thức giới thiệu sao cho hấp dẫn, gây hứng thú cho lớp. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV giới thiệu về thầy cô bộ môn.	1. Tìm hiểu lớp học mới - Trong môi trường học tập mới, em có nhiều bạn bè và thầy, cô giáo mới. Rất nhiều điều mới mẻ và thú vị đón chờ các em ở phía trước. Các em hãy luôn thân thiện với bạn mới và thầy cô để tạo nên lớp học gắn bó, đoàn kết và thân ái.

Hoạt động 2: Xác định những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

cô

a. Mục tiêu: Nêu được những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô để thiết lập quan hệ bạn bè thân thiện và quan hệ gần gũi, kính trọng thầy cô.

b. Nội dung: HS chia sẻ về những việc nên làm và không nên làm nhằm thiết lập mối quan hệ thân thiện với bạn bè; gần gũi, kính trọng với thầy cô.

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM												
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu hai HS ngồi cạnh nhau suy ngẫm rồi chia sẻ về những việc nên làm và không nên làm nhằm thiết lập mối quan hệ thân thiện với bạn bè; gần gũi, kính trọng với thầy cô. - Yêu cầu HS hoàn thành PHT: + Thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè <table><tr><th>TT</th><th>Những việc nên</th><th>Những việc không</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td></tr></table> + Thiết lập quan hệ gần gũi, kính trọng thầy, cô giáo <table><tr><th>TT</th><th>Những việc nên</th><th>Những việc không</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td></tr></table>	TT	Những việc nên	Những việc không				TT	Những việc nên	Những việc không				2. Xác định những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô (Bảng)
TT	Những việc nên	Những việc không											
TT	Những việc nên	Những việc không											
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc sgk và thực hiện theo yêu cầu. - GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV gọi 2 đại diện của 2 nhóm trả lời - GV gọi HS khác nhận xét đánh giá Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện của HS theo chuẩn kiến thức													

Những việc nên làm	Những việc không nên làm
Cởi mở, hoà đồng với các bạn	Tự cao, chỉ chơi với những bạn cho là hợp với mình

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

Chân thành, thiện ý với bạn	Đố kị, ganh đua
Thẳng thắn, nhưng tế nhị trong góp ý	Không thẳng thắn, thích nói xấu sau lưng bạn
Tránh thái độ, lời nói, hành vi làm bạn tự ái hay tổn thương	Để cảm xúc tức giận chi phối thể hiện thái độ, lời nói xúc phạm
Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ nhau	Ích kỉ, không biết cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ bạn
Khi có mâu thuẫn cần chủ động tìm hiểu nguyên nhân. Nếu mình có lỗi thì cần dừng cảm xin lỗi bạn. Nếu bạn hiểu lầm cần giải thích để bạn hiểu hoặc tìm kiếm sự giúp đỡ	Khi có mâu thuẫn, dễ sự giận dữ, thù hận trong lòng hoặc nói xấu bạn
Thấy bạn có biểu hiện tiêu cực hoặc bạn lôi kéo, rủ rê các bạn khác trong lớp làm những việc không tốt cần góp ý mang tính xây dựng hoặc tìm kiếm sự giúp đỡ để ngăn bạn	Làm nơ, mặc kệ bạn để tránh phiền hà

Những việc nên làm	Những việc không nên làm
Tôn trọng, lễ phép với thầy cô	Có thái độ, lời nói, hành vi thiếu tôn trọng làm thầy cô buồn
Lắng nghe thầy cô để hiểu được thiện chí, tình cảm của thầy cô	Không lắng nghe thầy cô
Quan niệm thầy cô như người bạn lớn tuổi, chủ động hỏi những gì chưa hiểu hoặc xin lời khuyên, tư vấn	Giữ khoảng cách với thầy cô, chỉ quan hệ với thầy cô trong giờ học.
Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ thầy cô khi cần thiết	Thờ ơ, lãnh đạm với thầy cô
Suy nghĩ tích cực về những điều góp ý thẳng thắn của thầy cô	Vì tự ái mà nghĩ sai về động cơ góp ý của thầy cô.
Khi có khúc mắc với thầy cô cần chủ động giải thích để thầy cô hiểu hoặc tìm kiếm sự giúp đỡ từ bạn bè, thầy cô giáo khác	Phản nản về thầy cô với gia đình, bạn bè

c. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu: Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới vào việc xử lý những tình huống để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè và gần gũi, kính trọng thầy cô.

b. Nội dung: HS giải quyết các tình huống trong SGK.

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận của các nhóm.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

e. Tổ chức thực hiện: - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 người.

- Yêu cầu các thành viên trong mỗi nhóm thảo luận, sắm vai thể hiện cách giải quyết 2 tình huống trong SGK. Mỗi nhóm sắm vai trước lớp một trong hai tình huống đó.

Tình huống 1: Trong mấy ngày qua, Hương nhận thấy bạn Tâm trong lớp có vẻ khép mình và nhút nhát. *Nếu là Hương, em sẽ làm gì để Tâm hoà đồng với các bạn trong lớp?*

Tình huống 2: Tiết học Toán đã kết thúc mà Hưng vẫn cảm thấy chưa hiểu rõ về nội dung đã học. *Nếu là Hưng, em sẽ làm gì để hiểu rõ bài hơn?*

- Yêu cầu HS: Trong khi một nhóm thể hiện thì các nhóm khác chú ý quan sát và lắng nghe tích cực để có thể học hỏi và đặt câu hỏi hoặc bình luận, góp ý.

- Sau khi các nhóm đã thể hiện xong, GV tổ chức cho HS tham gia bình luận, góp ý.

- GV cùng HS phân tích, kết luận những cách xử lý và thể hiện phù hợp.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Tiếp tục tìm hiểu về bạn bè, thầy cô và thể hiện những việc nên làm nhằm tạo mối quan hệ thân thiện trong môi trường học tập mới.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm 6.

c. Sản phẩm: Sản phẩm của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS sau giờ học tiếp tục thực hiện những việc sau:

+ Tìm hiểu thêm về bạn bè, thầy cô giáo mới - đặc biệt là những thầy cô dạy lớp mình.

+ Hằng ngày thực hiện những điều nên làm để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, kính trọng và gần gũi với thầy cô.

+ Gợi ý HS làm một món quà để tặng bạn hoặc thầy, cô giáo mà em mới quen.

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
--------------------	----------------------	------------------	---------

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	
--	--	---	--

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG XÂY DỰNG NỘI QUY LỚP HỌC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Sơ kết tuần học và xây dựng được kế hoạch tuần mới
- Ghi nhớ được các nội quy nhà trường và nội quy lớp học;
- Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện cam kết nội quy lớp học, trường học;
- Nêu được những hành động, lời nói đã thể hiện để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô;
- Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Nội quy trường học, lớp học
- Kế hoạch tuần mới.
- Nội dung liên quan,

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần
- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh bước vào giờ sinh hoạt.

b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi.

c. **Sản phẩm:** Kết quả sơ kết tuần.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp và đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

a. Mục tiêu:

- Ghi nhớ được các nội quy nhà trường và nội quy lớp học;
- Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện cam kết nội quy lớp học, trường học;
- Nêu được những hành động, lời nói để thể hiện, để thiết lập quan hệ thân thiện với bạn bè, thầy cô;

b. **Nội dung:** GV đặt vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. **Sản phẩm:** kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập * GV phổ biến về nội quy nhà trường, nội quy lớp học - GV yêu cầu lớp trưởng đọc nội quy nhà trường, nội quy lớp học. * Tổ chức cho HS xây dựng cam kết thực hiện nội quy nhà trường, nội quy lớp học - GV khuyến khích HS cùng nhau xây dựng các quy định trong nội quy lớp học. - Các tổ thảo luận biện pháp thực hiện và xây dựng cam kết thực hiện nội quy nhà trường, nội quy lớp học. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ - GV giải đáp băn khoăn, thắc mắc của HS. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - Đại diện các tổ cam kết trước lớp về việc thực hiện nội quy nhà trường, lớp học. - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.	- HS tiếp nhận nhiệm vụ

C. HOẠT ĐỘNG NỘI TIẾP

- a. **Mục tiêu:** Thể hiện được tình cảm yêu thương, thân thiện với bạn bè, thầy cô.
- b. **Nội dung:** GV chủ nhiệm và cán bộ lớp
- c. **Sản phẩm:** Kết quả của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học
 - Đại diện các tổ chia sẻ về món quà tặng một người bạn hoặc thầy cô.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
--------------------	----------------------	------------------	---------

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS - Trao đổi, thảo luận	
--	--	--	--

Ngày soạn: 10/ 9 / 2023

Ngày dạy: :16/ 9 / 2023

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM .Tuần 2

CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

TIẾT 5: TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG EM(HĐTN CĐ)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường;
- Chủ động, tự giác tham gia xây dựng truyền thống nhà trường.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Tham gia các hoạt động phát huy truyền thống của nhà trường.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tư liệu về truyền thống nhà trường để giới thiệu khi HS tham quan;
- Sắp xếp vị trí tham quan tìm hiểu truyền thống nhà trường.

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị giấy, bút để ghi chép những điều thu nhận được khi tham quan phòng truyền thống nhà trường.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

- Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- Nội dung:** GV cho HS hát về truyền thống trường mình.
- Sản phẩm:** HS hát và nêu cảm nghĩ
- Tổ chức thực hiện:**
 - Tổ chức cho HS hát tập thể và yêu cầu HS nêu cảm nghĩ, GV dẫn dắt vào bài.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tham quan phòng truyền thống của nhà trường

- Mục tiêu:** Biết được những truyền thống nổi bật của nhà trường.
- Nội dung:** GV dẫn HS tham quan phòng truyền thống và giới thiệu với HS.
- Sản phẩm:** Kết quả tham quan của HS.
- Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tập trung HS, nêu mục đích, yêu cầu tham quan. Sau đó dẫn cả lớp vào tham quan phòng truyền thống của nhà trường và giới thiệu trong khoảng 15 phút cho các em biết những truyền thống nổi bật của nhà trường. (Nhắc HS: trong quá trình tham quan cần tập trung quan sát, chú ý lắng nghe và ghi chép những thông tin thu thập được để phục vụ cho việc viết bài giới thiệu về truyền thống nhà trường). - GV giải đáp các câu hỏi của HS về truyền thống nhà trường. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	1. Tham quan phòng truyền thống của nhà trường - Trường chúng ta có nhiều truyền thống tốt đẹp. Tự hào về truyền thống của trường mình, em hãy tích cực tìm hiểu để biết nhiều hơn nữa về truyền thống của trường, chăm ngoan, học giỏi và tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường để góp phần phát huy các truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

- Mục tiêu:** Viết được bài giới thiệu những nét nổi bật của truyền thống nhà trường.
- Nội dung:** GV chia nhóm thảo luận và yêu cầu HS viết bài giới thiệu truyền thống nhà trường.
- Sản phẩm:** Bài giới thiệu về truyền thống của nhà trường.
- Tổ chức thực hiện:**
 - GV chia HS thành bốn nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận và viết bài giới thiệu

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

về truyền thống nhà trường dựa trên những thông tin các em đã thu thập được khi đi tham quan phòng truyền thống. Bài viết cần nêu bật được các truyền thống của nhà trường, những việc các em cần làm để góp phần xây dựng, phát huy truyền thống nhà trường, đồng thời thể hiện được những cảm xúc tích cực về truyền thống nhà trường.

- HS thảo luận nhóm để lựa chọn các nội dung sẽ viết; phân công người viết bài giới thiệu, người thuyết trình,...

- HS được phân công thuyết trình giới thiệu những nét nổi bật của truyền thống nhà trường tập luyện để giới thiệu ở tiết sinh hoạt lớp.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. **Mục tiêu:** Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động góp phần xây dựng, phát huy truyền thống nhà trường.

b. **Nội dung:** HS tham gia các hoạt động phát huy truyền thống của nhà trường.

c. **Sản phẩm:** Kết quả của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS tham gia các hoạt động góp phần xây dựng, phát huy truyền thống nhà trường bằng những việc làm cụ thể, như: kính trọng thầy cô giáo, thân thiện với bạn bè, chăm chỉ học tập, giữ vệ sinh trường lớp sạch đẹp; tích cực tham gia các phong trào của trường, lớp,...

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG TIẾT 6: GIỚI THIỆU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG(SINH HOẠT LỚP)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần học và triển khai kế hoạch tuần mới.
- Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường.
- Nêu được những việc sẽ làm để góp phần giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường;
- Thể hiện được cảm xúc tích cực của bản thân đối với truyền thống nhà trường;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thuyết trình.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Kế hoạch tuần mới.
- Cuộc thi giới thiệu truyền thống nhà trường.

2. Đối với HS:

- Sơ kết tuần
- Tài liệu liên quan theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. **Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

- a. **Mục tiêu:** Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.
- b. **Nội dung:** tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới
- c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của ban cán sự lớp
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.

- a. **Mục tiêu:**
 - Thực hiện được những hiểu biết của bản thân về truyền thống nhà trường.
 - Nêu được những việc sẽ làm để góp phần giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường; Thể hiện được cảm xúc tích cực của bản thân đối với truyền thống nhà trường;
- b. **Nội dung:**

GV tổ chức cho HS thi giới thiệu về truyền thống nhà trường
- c. **Sản phẩm:** kết quả cuộc thi.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - * GV tổ chức cho HS thi giới thiệu về truyền thống nhà trường theo trình tự:
 - Thành lập BGK: Mỗi nhóm cử một bạn tham gia vào BGK, GV làm trưởng BGK.
 - BGK thống nhất các tiêu chí chấm điểm như:
 - + Bài thuyết trình cần phù hợp với chủ đề, đảm bảo tính chính xác (5 điểm);
 - + Người thuyết trình tự tin, thuyết trình rõ ràng, mạch lạc, hấp dẫn (3 điểm);
 - + Giải đáp được các câu hỏi của các bạn đặt ra cho bài thuyết trình (2 điểm).
 - Đại diện các nhóm lên thuyết trình, cả lớp chú ý lắng nghe, cổ vũ, động viên và đặt câu hỏi (nếu có).
 - BGK tổng kết và trao giải cho các bạn có phần thi tốt.

c. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

- a. **Mục tiêu:** HS biết vận dụng vào hoạt động thực tế.
- b. **Nội dung:** Nêu những việc làm góp phần xây dựng, phát huy truyền thống của nhà trường.
- c. **Sản phẩm:** Kết quả của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học
GV khích lệ, động viên HS nêu những việc các em đã thực hiện để góp phần xây dựng, phát huy truyền thống của nhà trường.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
--------------------	----------------------	------------------	---------

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học. - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	
--	--	--	--

HDTN CHUYÊN ĐỀ . Tuần 3

NS:19/9/2023.

ND:23/9/2023.

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

TIẾT 8: ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN CHO PHÙ HỢP VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Kể được những khó khăn của bản thân trong môi trường học tập mới;
- Nêu được những việc đã làm và nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới;
- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện trong môi trường học tập mới;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kỹ năng tự nhận thức bản thân, kỹ năng lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Các tình huống, các vấn đề nảy sinh đối với HS mới vào lớp 6 (của những năm học trước).

2. Đối với HS:

- Những trải nghiệm, những bờ ngõ, khó khăn của bản thân trong những ngày đầu vào lớp 6.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức trò chơi.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ những khó khăn và những việc đã làm trong môi trường học tập mới

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

a. Mục tiêu: Nhận diện, nêu được những khó khăn gặp phải và những việc đã làm được để thích ứng với môi trường học tập mới

b. Nội dung: GV yêu cầu HS chia sẻ những khó khăn gặp phải và những điều học được từ các bạn trong việc thay đổi cho phù hợp với môi trường học tập mới.

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm không quá 8 người. Yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ về những nội dung sau: + Em đã gặp những khó khăn nào trong môi trường học tập mới? + Em đã tìm sự hỗ trợ, tư vấn của ai để khắc phục những khó khăn mà em gặp phải? + Những việc em đã làm được trong môi trường học tập mới. - GV khích lệ HS chia sẻ trong nhóm những điều mà bản thân tự lập vượt qua những khó khăn gặp phải và những điều học được từ các bạn trong việc thay đổi cho phù hợp với môi trường học tập mới. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	- Những khó khăn đối với HS có thể là: + Khối lượng kiến thức của các môn học tăng; yêu cầu cao hơn; + Nhiều môn học hơn; nhiều thầy cô dạy; + Bạn bè mới, quan hệ mới; + Tâm lí chưa quen với sự chuyển tiếp từ tiểu học lên THCS;... - Những người có thể xin tư vấn, hỗ trợ để khắc phục khó khăn: + Thầy, cô giáo + Các anh, chị lớp trên + Bạn bè cùng lớp, cùng khối,...

Hoạt động 2: Xác định những việc nên làm phù hợp với môi trường học tập mới.

a. Mục tiêu: Xác định được những việc nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới.

b. Nội dung: Gv yêu cầu HS nêu những việc nên làm để bản thân phù hợp với môi trường học tập mới.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu từng HS suy ngẫm về những việc HS lớp 6 nên làm để phù hợp với sự thay đổi trong môi trường THCS. - Tổ chức cho HS thảo luận theo yêu cầu sau: Xác định những việc nên làm để phù hợp với sự thay đổi trong môi trường THCS. Có thể gợi ý cho HS như trong SGK. - Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm. Khích lệ HS chia sẻ những ý kiến không trùng lặp, cho đến khi hết ý kiến. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	- Những việc nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới: + Chủ động làm quen với bạn bè mới. + Hỏi thầy cô, các anh chị lớp trên về phương pháp học các môn học mới. + Học hỏi kinh nghiệm từ các bạn trong việc thay đổi cho phù hợp với môi trường mới. + Xin ý kiến tư vấn của cán bộ tư vấn học đường của nhà trường. + Thay đổi những thói quen không phù hợp trong môi trường học tập mới. + Vượt qua các rào cản tâm lí, chủ động thích ứng với môi trường học tập mới. + Lập thời gian biểu phù hợp với môi trường học tập mới.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu: Lập được kế hoạch rèn luyện trong môi trường học tập mới.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu từng HS căn cứ vào những khó khăn bản thân gặp phải trong môi trường học tập mới đã xác định trong Hoạt động 1 để xác định những điều cần tiếp tục điều chỉnh hoặc thay đổi cho phù hợp với môi trường học tập mới.

- Tổ chức cho HS xây dựng kế hoạch điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường học tập mới theo mẫu gợi ý sau:

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

	Khó khăn/ điều cần thay đổi	Biện pháp khắc phục	Thời gian
Học tập			
Rèn luyện			

- GV mời một số HS chia sẻ kế hoạch rèn luyện trong môi trường học tập mới. Khuyến khích HS chia sẻ kế hoạch và yêu cầu HS lắng nghe tích cực những ý kiến góp ý để hoàn thiện kế hoạch điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới.

- Nhắc nhở HS hoàn thiện kế hoạch của mình nhằm phát triển năng lực đặc thù của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

KẾT LUẬN:

Khi thay đổi môi trường học tập từ tiểu học lên THCS, các em có thể gặp một số khó khăn nhất định. Các em cần thực hiện những việc nên làm và tự điều chỉnh, thay đổi bản thân để thích ứng với môi trường học tập mới. Với sự tự tin của bản thân và sự hỗ trợ của bạn bè, thầy cô giáo và gia đình, nhất định các em sẽ nhanh chóng vượt qua khó khăn và thích ứng với môi trường học tập mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Thực hiện được kế hoạch điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường học tập mới;
- Biết tìm kiếm sự hỗ trợ, tư vấn để khắc phục khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch.

b. Nội dung:

- Thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện đã xây dựng.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS sau giờ học tiếp tục thực hiện những việc dưới đây:

- Thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện đã xây dựng.
- Tìm kiếm sự hỗ trợ, tư vấn của cán bộ tâm lý học đường, thầy cô, bạn bè và những người có kinh nghiệm khác khi gặp khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện.

=> GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
--------------------	----------------------	------------------	---------

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	
--	--	--	--

V. RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY VÀ HỌC:

TUẦN 3 - TIẾT 9: SINH HOẠT LỚP

**CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG
(XÂY DỰNG CAM KẾT THI ĐUA CỦA TỔ LỚP)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch tuần mới
- Xây dựng được cam kết thi đua của tổ, lớp;
- Nêu được những điều đã rèn luyện theo kế hoạch rèn luyện bản thân.

2. Năng lực:

a. Năng lực chung:

- Rèn luyện năng lực giao tiếp và hợp tác, tự chủ, thích ứng với cuộc sống, phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.
- Năng lực tự học, giải quyết vấn đề.

b. Năng lực đặc thù:

- Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
- Rèn kỹ năng tự học, phối hợp trong công việc, tổ chức hoạt động.
- Nêu và thực hiện được những việc nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới.
- Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè.
- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:

- Giáo án, tài liệu liên quan cam kết thi đua của tổ lớp
- Kế hoạch tuần học mới.

2. Học sinh:

- Báo cáo tổng kết tuần
- Nội dung theo hướng dẫn của GV

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ (MỞ ĐẦU) (5p)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV ổn định lớp và hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.

2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Nội dung 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS nắm được nội dung của tuần và kế hoạch tuần học mới.

b. Nội dung: HS báo cáo và GVCN nhận xét, bổ sung.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch dạy học tuần mới.

Nội dung 2: Sinh hoạt theo chủ đề.

a. Mục tiêu:

- Xây dựng được cam kết thi đua của tổ, lớp;
- Nêu được những điều đã rèn luyện theo kế hoạch rèn luyện bản thân.

b. Nội dung: GV xây dựng cam kết thi đua tổ, lớp

c. Sản phẩm: HS kí cam kết.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS xây dựng cam kết thi đua của tổ, lớp
 - Yêu cầu HS thảo luận các chỉ tiêu phấn đấu trong tuần, trong tháng của tổ và biện pháp thực hiện để đăng kí chỉ tiêu phấn đấu với lớp.
 - Lớp trưởng điều hành thảo luận xác định chỉ tiêu phấn đấu học tốt trong tuần, trong tháng và biện pháp thực hiện.
- HS thực hiện cam kết.

3. HOẠT ĐỘNG NÓI TIẾP

a. Mục tiêu: HS chia sẻ những điều đã làm trong môi trường học tập.

b. Nội dung: HS chia sẻ những điều đã làm trong môi trường học tập.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

GV khích lệ HS chia sẻ những điều em đã rèn luyện được theo kế hoạch cho phù hợp với môi trường học tập ở THCS.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học	Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học Hấp dẫn, sinh động Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	Báo cáo thực hiện công việc Trao đổi, thảo luận	

V. RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY VÀ HỌC:

Ngày soạn: 25/9/2023

HĐTN GD THEO CHỦ ĐỀ . Tuần 4

**CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG
TUẦN 4 - TIẾT 11: EM VÀ CÁC BẠN**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận thức được tình bạn là một khía cạnh tình cảm quan trọng đối với lứa tuổi THCS nên cần phải giữ gìn;
- Nhận diện, xác định được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè;
- Giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong tình bạn một cách tích cực, mang tính xây dựng;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng tự nhận thức bản thân, làm chủ cảm xúc, lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kỹ năng thể hiện sự thiện chí trong tình bạn,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Thiết bị phát nhạc bài hát Lớp chúng ta đoàn kết (sáng tác: Mộng Lân) và các bài hát về tình bạn khác;
- Các tình huống, các vấn đề nảy sinh trong quan hệ giữa HS với bạn bè ở lớp, ở trường mình để có thể bổ sung, thay thế các tình huống giả định.

2. Đối với HS:

- Suu tầm bài hát và các câu chuyện về tình bạn;
- Những trải nghiệm về tình bạn của bản thân và của các bạn khác.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS hát hoặc nghe bài hát về tình bạn, sau đó trả lời câu hỏi:
 - + Nghe những bài hát này, em có cảm xúc gì?

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

+ Tình bạn có ý nghĩa như thế nào đối với em?

- GV ghi những ý kiến không trùng lặp của HS lên bảng, phân tích và cùng HS chốt lại: Tình bạn rất đáng trân quý đối với mỗi người. Tình bạn đối với lứa tuổi các em lại càng có ý nghĩa và đáng được các em coi trọng.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nhận diện một số vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ bạn bè

a. Mục tiêu: Nhận diện và xác định được những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè ở lứa tuổi các em.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS suy ngẫm để nêu được những vướng mắc, giận, buồn, lo lắng mà lứa tuổi các em thường gặp phải trong quan hệ bạn bè.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm để nêu được những vướng mắc, giận, buồn, lo lắng mà lứa tuổi các em thường gặp phải trong quan hệ bạn bè. - Tổ chức cho HS thảo luận xác định những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè. GV gợi ý: Bị bạn nói xấu; Bị bạn bắt nạt; Bị bạn rủ rê, lôi kéo làm những việc không nên... đặc biệt là những hiện tượng xảy ra trong lớp, trường. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	1. Nhận diện một số vấn đề thường nảy sinh trong quan hệ bạn bè - Ở lứa tuổi các em có thể xảy ra những vấn đề trong quan hệ với bạn bè như: bị bạn giận dữ khi mình làm gì đó không vừa ý; không hiểu bạn; không chơi hoà đồng; bạn ghen tị, đố kị khi mình hơn bạn điều gì đó; bạn rủ rê, lôi kéo làm những việc không nên làm; nói xấu sau lưng; bắt nạt; bạo lực tinh thần;...

Hoạt động 2: Xác định cách giải quyết phù hợp những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè

a. Mục tiêu: Xác định được cách giải quyết phù hợp những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè thông qua tìm hiểu các tình huống giả định.

b. Nội dung: tổ chức cho HS tìm hiểu, thảo luận nhóm về trường hợp trong SGK

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Tổ chức cho HS tìm hiểu, thảo luận nhóm về trường hợp trong SGK và trả lời các câu hỏi: + Em có nhận xét gì về cách giải quyết mâu thuẫn của Minh và Thanh? + Nếu là Minh, em sẽ ứng xử như thế nào? + Nếu là Thanh, em sẽ giải quyết như thế nào? + Ngoài ra, em thấy các bạn thường có những cách giải quyết mâu thuẫn nào khác trong quan hệ bạn bè? Cách giải quyết nào là phù hợp? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV ghi tóm tắt các ý kiến không trùng lặp của HS lên một nửa bảng bên phải. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	2. Xác định cách giải quyết phù hợp những vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè - Khi có vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè, chúng ta không nên im lặng dẫn đến mất đoàn kết. Chúng ta cần: + cùng bạn giải quyết những vấn đề khúc mắc, nảy sinh một cách thiện chí; + gặp bạn nói chuyện chân thành và thẳng thắn; + lắng nghe bạn nói, đặt mình vào vị trí của bạn để thấu hiểu, đồng thời nói rõ cảm xúc, suy nghĩ của mình về vấn đề xảy ra; + kiên định từ chối mọi sự rủ rờ, lôi kéo làm việc không nên của bạn; + khi bị ép buộc, bắt nạt, cần phải tìm kiếm sự giúp đỡ của bạn bè và thầy cô.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH XỬ LÝ VẤN ĐỀ NẢY SINH)

a. Mục tiêu: Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới để đề xuất cách giải quyết các tình huống một cách phù hợp.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để xử lý tình huống.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 em.
- Phân công nhiệm vụ cho các nhóm: mỗi nhóm thảo luận tìm cách xử lý/ giải quyết phù hợp một trong hai tình huống trong SGK và phân công sắm vai xử lý các tình huống.
- Tổ chức cho HS hoạt động nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.
- GV yêu cầu đại diện từng nhóm sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình.
- Khuyến khích HS trong lớp tham gia nhận xét, đặt câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

- Cùng HS phân tích những điểm hợp lí và chưa hợp lí trong cách giải quyết tình huống của từng nhóm.

- GV nhận xét, đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm và kết luận: *Không nên né tránh khi có khúc mắc với bạn mà cần chân thành, thiện chí trao đổi để giải quyết. Khi bạn ép buộc, dọa nạt để mình phải làm theo ý họ thì cần dừng cảm tự bảo vệ bản thân cũng như chính kiến của mình.*

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Rèn luyện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn với bạn một cách thiện chí, phù hợp với bối cảnh xảy ra tình huống.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những hoạt động sau giờ học dưới đây:

- Rèn luyện để thay đổi thói quen dùng lời nói, hành động thiếu thân thiện trong giải quyết mâu thuẫn với bạn.

- Thực hiện cách giải quyết mâu thuẫn với bạn theo hướng tích cực, thiện chí.

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY VÀ HỌC:

CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

**TUẦN 4- TIẾT 12: SINH HOẠT LỚP
(XÂY DỰNG QUY TẮC ỨNG XỬ**

ĐỂ TẠO MÔI TRƯỜNG LỚP HỌC THÂN THIỆN, AN TOÀN)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Xây dựng được quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện;
- Nêu được những cách giải quyết mâu thuẫn với bạn theo hướng tích cực, thân thiện.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện;
- Các tình huống xảy ra
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

a. Mục tiêu:

- Xây dựng được quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện;
- Nêu được những cách giải quyết mâu thuẫn với bạn theo hướng tích cực, thân thiện.

b. Nội dung: Tổ chức cho HS xây dựng quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

* Tổ chức cho HS xây dựng quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện

- Yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: Xác định những quy tắc ứng xử giữa các bạn trong lớp để tạo ra môi trường lớp học an toàn và thân thiện.

- Khuyến khích các tổ thể hiện kết quả thảo luận của tổ mình dưới các hình thức khác nhau như bảng quy tắc, sơ đồ tư duy hoặc tranh, áp phích,...

- GV yêu cầu lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.

- Cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành quy tắc ứng xử chung của lớp.

* HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học

- GV khích lệ HS chia sẻ với lớp về:

+ Những cách giải quyết mâu thuẫn với bạn theo hướng tích cực, thiện chí đã thực hiện được;

+ Những thói quen giải quyết mâu thuẫn chưa tích cực đã thay đổi.

- GV nhận xét chung cách giải quyết mâu thuẫn với bạn của HS.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

V. RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY VÀ HỌC:

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

Ngày soạn: 2/10/2023

**TUẦN 5 – TIẾT 14: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
EM ĐÃ LỚN HƠN**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được những thay đổi về thể chất và tinh thần của bản thân;
- Nhận biết được những thay đổi tích cực của bản thân và những điều bản thân cần khắc phục, thay đổi theo hướng tích cực;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kỹ năng tự nhận thức bản thân, kỹ năng lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng,... góp phần hình thành năng lực tự chủ, giao tiếp, hợp tác,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Video, bài hát, bài viết nói về sự phát triển của trẻ em lứa tuổi thiếu niên;
- Trò chơi khởi động.

2. Đối với HS:

- Những trải nghiệm về sự lớn lên của bản thân;
- Ảnh chụp khi còn học lớp 3, 4.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

- HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nhận diện những thay đổi của bản thân

a. Mục tiêu:

- Tự nhận thức được những thay đổi của bản thân so với khi còn là HS tiểu học;
- Phát triển kỹ năng tự nhận thức bản thân.

b. Nội dung:

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	1. Nhận diện những thay đổi của

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm (có thể kết hợp với xem lại ảnh chụp của bản thân khi còn là HS tiểu học) để xác định những thay đổi của bản thân theo gợi ý sau: + Những thay đổi về diện mạo, cơ thể (như: chiều cao, cân nặng, vóc dáng,...) của em so với khi còn học lớp 3, 4. Ví dụ: Em cao hơn, vóc dáng thon hơn,... + Những thay đổi của em về mơ ước trong cuộc sống, về tương lai,... Ví dụ: Ở tiểu học, em mơ ước thành diễn viên, lên THCS em mơ ước thành... + Những thay đổi về cảm xúc trong tình bạn, đối với người thân trong gia đình, thầy cô giáo. + Những thay đổi trong ý thức trách nhiệm đối với học tập. + Những thay đổi khác trong sinh hoạt hằng ngày. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	bản thân: - Các em đang ở độ tuổi có nhiều thay đổi theo thời gian, nên cần nhận thức được sự phát triển của bản thân để biết yêu quý, tôn trọng chính mình và điều chỉnh bản thân cho phù hợp.
--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH CHUẨN BỊ CHO DIỄN ĐÀN)

- Mục tiêu:** Viết được bài giới thiệu về các biểu hiện phát triển của bản thân để có thể tham gia diễn đàn “Em đã lớn hơn” của lớp.
- Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài giới thiệu
- Sản phẩm:** Bài giới thiệu.
- Tổ chức thực hiện:**
 - GV yêu cầu mỗi HS viết một bài ngắn để tham gia diễn đàn “Em đã lớn hơn” theo gợi ý sau:
 - + Những thay đổi của bản thân mà em đã xác định được;

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

+ Cảm xúc của em về sự thay đổi đó.

- Tổ chức cho HS trao đổi bài viết với các bạn trong nhóm và hoàn thiện bài viết sau khi được góp ý.

- HS giới thiệu bài viết với các bạn trong lớp và cùng các bạn lựa chọn bài viết tham gia diễn đàn.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:

a. Mục tiêu:

- Rèn luyện và khắc phục được những thói quen chưa tích cực;

- Thực hiện được những hành động thể hiện mình đã lớn hơn.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu Rèn luyện và khắc phục được những thói quen chưa tích cực và có những hành động thể hiện mình đã lớn.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những việc sau:

- Thể hiện mình đã lớn hơn trong cuộc sống hằng ngày qua các việc làm cụ thể, như: Nhường em nhỏ; Mạnh dạn thể hiện ý kiến đối với các vấn đề ở trong gia đình, ở lớp; Tự giác học tập; Tôn trọng bạn bè;...

- Rèn luyện, khắc phục, thay đổi những thói quen chưa tích cực, bằng cách: Ghi nhớ những điều cần rút kinh nghiệm trong sinh hoạt hằng ngày; Nghĩ đến hậu quả trước khi hành động; Không giải quyết những vướng mắc trong quan hệ theo cảm tính, chủ quan....

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY VÀ HỌC

TUẦN 5 - TIẾT 15: SINH HOẠT LỚP
DIỄN ĐÀN EM ĐÃ LỚN HƠN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được những thay đổi theo hướng đã lớn hơn của bản thân và cảm nhận được sự lớn lên của bản mình, qua đó nhận biết được những biểu hiện lớn hơn của lứa tuổi này.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:** Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan cần chia sẻ.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Em đã lớn hơn

a. Mục tiêu:

Chia sẻ được những thay đổi theo hướng đã lớn hơn của bản thân và cảm nhận được sự lớn lên của bạn mình, qua đó nhận biết được những biểu hiện lớn hơn của lứa tuổi này.

b. Nội dung:

GV tư vấn cho ban cán sự lớp lập kế hoạch tổ chức và điều hành diễn đàn "Em đã lớn hơn".

c. Sản phẩm: HS thực hiện nhiệm vụ.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tư vấn cho ban cán sự lớp lập kế hoạch tổ chức và điều hành diễn đàn "Em đã lớn hơn".

- Lớp trưởng dẫn chương trình, lần lượt mời các bạn đã đăng kí hoặc được các nhóm giới thiệu tham gia diễn đàn trình bày bài viết của mình trước lớp.

- Yêu cầu HS cả lớp lắng nghe tích cực để có thể đặt câu hỏi cho các bạn và bình chọn những bài viết hay, nhiều cảm xúc.

- Khuyến khích HS chia sẻ cảm xúc sau diễn đàn.

- GV tặng phần thưởng cho các bài được xếp loại 1, 2, 3 (nếu có).

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Ý thức, thái độ của HS	

V. RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY VÀ HỌC:

Ngày soạn: 3/10/2023

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN
TUẦN 6 - TIẾT 17: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được đức tính đặc trưng của bản thân;
- Giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân;
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kỹ năng lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch; phẩm chất trung thực, trách nhiệm,...

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về đức tính đặc trưng của một người;
- Video, bài hát ca ngợi những đức tính của con người.

2. Đối với HS:

- Suy ngẫm về những hành vi, cách ứng xử của bản thân với mọi người;
- Suy ngẫm về điều gì là quan trọng, chi phối việc lựa chọn cách giải quyết các tình huống mà em đã gặp;

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

- a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- b. **Nội dung:** GV tổ chức hoạt động
- c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu đức tính đặc trưng

- a. **Mục tiêu:** Nhận diện được đức tính đặc trưng và biết cách xác định đức tính đặc trưng.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

b. Nội dung: HS đọc các trường hợp trong SGK và nhận biết đức tính đặc trưng của từng bạn.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giao nhiệm vụ: HS đọc các trường hợp trong SGK và nhận biết đức tính đặc trưng của từng bạn. GV gợi ý HS xác định các cụm từ mang tính cốt lõi nói lên đức tính đặc trưng của từng bạn trong mỗi trường hợp. - GV hỏi cả lớp: Những cụm từ mang tính cốt lõi thể hiện thái độ, hành động, hành vi, hay cách ứng xử của các bạn trong từng tình huống cho chúng ta biết đức tính đặc trưng của mỗi người là gì? - GV nêu câu hỏi cho lớp thảo luận: Làm thế nào để xác định đức tính đặc trưng của một người? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. + Cùng HS phân tích các từ khoá để xác định đức tính đặc trưng của từng bạn. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	1. Đức tính đặc trưng - Đức tính đặc trưng của một con người là điểm tốt nổi bật nhất của một con người. Nó thể hiện qua thái độ, hành vi, hành động tự giác, cách ứng xử của người đó. Để xác định được đức tính đặc trưng của mỗi người, cần phải dựa vào thái độ, hành vi tích cực, hành động tự giác, cách ứng xử ổn định của người đó trong các tình huống hằng ngày.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH NHẬN DIỆN VÀ GIỚI THIỆU ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA EM)

a. Mục tiêu:

- Nhận diện và giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân;
- Rèn luyện kỹ năng nhận thức bản thân.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS suy ngẫm về đức tính đặc trưng của mình dựa trên những gợi ý sau đây:
 - + Em thường có hành vi ứng xử với mọi người trong cuộc sống như thế nào?
 - + Em có tự giác tham gia các hoạt động thiện nguyện và hoạt động cộng đồng không?
 - + Khi giải quyết vấn đề nào đó với mọi người xung quanh, thái độ của em như thế nào?
- HS làm việc cá nhân để tự rút ra đức tính đặc trưng của mình.
- Mời một số HS giới thiệu đức tính đặc trưng của bản thân với lớp và nêu rõ điều em thích hoặc tự hào về đức tính đặc trưng của mình. Yêu cầu HS lắng nghe tích cực ý kiến giới thiệu của bạn để học hỏi, bày tỏ cảm xúc hoặc đặt câu hỏi.
- Tổ chức cho HS cùng tạo lập vườn hoa đẹp của lớp bằng cách: Từng HS viết những đức tính đặc trưng của mình vào bông hoa được cắt từ giấy màu khác nhau rồi dính lên bảng (sử dụng nam châm hoặc băng dính) để tạo ra vườn hoa đẹp của lớp.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. **Mục tiêu:** Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết cho bản thân.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. **Sản phẩm:** Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những hoạt động sau giờ học dưới đây:

- Lập kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết cho bản thân theo mẫu gợi ý:

TT	Đức tính cần rèn luyện	Biện pháp thực hiện

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY VÀ HỌC

TUẦN 6 - TIẾT 18- SINH HOẠT LỚP. **TỔ CHỨC TRÒ CHƠI " ĐOÁN XEM NGƯỜI ĐÓ LÀ AI "** **ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA BẠN, CỦA TÔI**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Biết được đức tính đặc trưng của các bạn trong lớp để có thể đoán đúng được tên bạn;
- Thể hiện được tình cảm quý trọng đối với cô và các bạn nữ nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 qua biểu diễn các tiết mục văn nghệ.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

- Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
- Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
- Sản phẩm:** Thái độ của HS
- Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

- Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Biết được đức tính đặc trưng của các bạn trong lớp để có thể đoán đúng được tên bạn;

- Thể hiện được tình cảm quý trọng đối với cô và các bạn nữ nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 qua biểu diễn các tiết mục văn nghệ.

b. Nội dung: Tổ chức trò chơi “Đoán xem người ấy là ai”

c. Sản phẩm: HS chơi trò chơi và tìm hiểu đặc tính của bạn, của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

* Tổ chức trò chơi “Đoán xem người ấy là ai”

GV yêu cầu HS dựa vào đức tính đặc trưng của từng bạn trong lớp, đưa ra câu đố để những bạn khác đoán người có đức tính đó là ai.

Đầu tiên, lớp trưởng đưa ra câu đố. Nếu bạn nào đoán đúng thì được đưa ra câu đố cho các bạn trong lớp. Nếu đoán sai thì phải hát hoặc thực hiện điều gì đó do lớp quy định. Trò chơi kết thúc khi không còn câu đố nào được đặt ra.

* GV khuyến khích HS tham gia hát, đọc thơ tặng cô và các bạn nữ nhân dịp kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

V. RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY VÀ HỌC

NS: 21/10/2023

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN
TUẦN 8 - TIẾT 23 – HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
NHỮNG GIÁ TRỊ CỦA BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được thế nào là giá trị của một người;
- Phát hiện được những giá trị của bản thân;
- Biết giữ gìn và phát huy những giá trị của bản thân;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng tự nhận thức bản thân, lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về giá trị của một người;
- Video, bài hát ca ngợi những giá trị của con người.

2. Đối với HS:

- Suy ngẫm về những điều mình cho là quan trọng;
- Suy ngẫm về điều gì đã chi phối việc lựa chọn cách giải quyết vấn đề mình gặp

phải;

- Nhớ lại những đức tính của mình đã xác định trong Tuần 6.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV tổ chức hoạt động

c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu giá trị của một người

a. **Mục tiêu:** Biết được thế nào là giá trị của một người và cách xác định giá trị của một người.

b. **Nội dung:**

c. **Sản phẩm:**

d. **Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc và phân tích trường hợp trong SGK để làm rõ giá trị của bố mẹ Hiền. - GV tổ chức cho HS thảo luận để trả lời các câu hỏi: + Vì sao gia đình còn rất khó khăn mà bố mẹ Hiền vẫn quyết định trả lại phong bì tiền? Giá trị nào đã chi phối hành động trả lại tiền của bố mẹ Hiền? + Theo em, thế nào là giá trị của một người? + Muốn xác định giá trị của một người cần dựa vào đâu? - GV ghi những ý kiến không trùng lặp của HS lên bảng. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + Mời đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến thảo luận của nhóm. Khuyến khích HS tham gia chia sẻ và lắng nghe ý kiến của các bạn. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ	1. Tìm hiểu giá trị của một người : + Giá trị đối với từng cá nhân là điều một người tin tưởng, cho là quan trọng, có ý nghĩa, định hướng cho suy nghĩ và hành động của người đó trong cuộc sống. + Để xác định giá trị của một người, cần dựa vào điều mà họ cho là quan trọng, quý giá và chi phối cách giải quyết vấn đề, cách ứng xử của họ. Giá trị được thể hiện qua thái độ, hành động, hành vi có thể quan sát được.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

học tập	
----------------	--

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ HS ghi bài.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu:

- Tự nhận thức được giá trị của bản thân;
- Tự hào và chia sẻ được giá trị của mình với các bạn.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu từng HS suy ngẫm để trả lời câu hỏi: Dựa vào hiểu biết về giá trị và cách xác định giá trị, em hãy cho biết giá trị của em là gì?

Gợi ý:

- + Điều gì em cho là quan trọng đối với mình?
- + Điều gì em cho là quý giá phải bảo vệ, giữ gìn, tôn trọng và theo đuổi?
- + Điều gì chi phối các việc làm, lời nói, cách ứng xử, hành động của em?
- + Những phẩm chất mà em đã có là gì?
- GV khuyến khích HS chia sẻ về những giá trị em đã xác định được, cảm nhận về những giá trị mình có và những giá trị của bản thân mà em thấy tự hào.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thực hiện những hành động thể hiện, phát huy những giá trị của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và khích lệ HS thường xuyên thực hiện những việc sau:

- Thể hiện những giá trị của bản thân trong cuộc sống hàng ngày.
- Chia sẻ với cha mẹ, người thân về những giá trị của mình và hỏi thêm nhận xét của gia đình.
- Đề nghị gia đình tạo điều kiện giúp em thể hiện và phát huy những giá trị của bản thân.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Mỗi người đều có những giá trị. cần phát hiện được những giá trị của mình để phát huy bằng cách thể hiện thái độ, thực hiện các hành động, hành vi phù hợp với giá trị. Chúng ta cần phải tôn trọng giá trị riêng của người khác.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

V. RÚT KINH NGHIỆM SAU GIỜ HỌC

TUẦN 8- **TIẾT 24**- SINH HOẠT LỚP GIAO LƯA CHIA SẺ :GIÁ TRỊ CỦA TÔI, GIÁ TRỊ CỦA BẠN ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được ý kiến chân thực về những giá trị đã thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân;
- Bày tỏ thái độ tôn trọng những giá trị chung và giá trị riêng của từng người.
- HS đánh giá lại những gì đã học được trong chủ đề 2.

2.Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. **Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. **Sản phẩm:** Thái độ của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:** GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. **Mục tiêu:**

- Chia sẻ được ý kiến chân thực về những giá trị đã thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân;

- Bày tỏ thái độ tôn trọng những giá trị chung và giá trị riêng của từng người.

b. **Nội dung:** Tổ chức diễn đàn “Giá trị của tôi, giá trị của bạn”

c. **Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.

d. **Tổ chức thực hiện:**

Tổ chức diễn đàn “Giá trị của tôi, giá trị của bạn”

- Khuyến khích HS trong lớp tham gia diễn đàn bằng cách chia sẻ ý kiến, suy nghĩ theo những gợi ý sau:

+ Những giá trị chi phối suy nghĩ, hành vi, hành động của từng bạn;

+ Những giá trị chung của mọi người đáng trân trọng; đồng thời, giá trị riêng của mỗi người cần được tôn trọng.

- Cùng HS tổng hợp ý kiến để đi đến kết luận: Mỗi người đều có giá trị chung và riêng, tạo nên sự đa dạng về giá trị của con người. Khi biết quý trọng những giá trị của bản thân và trân quý những giá trị của người khác sẽ tạo ra tập thể lớp thân thiện, đoàn kết và tôn trọng lẫn nhau.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. **Mục tiêu:** HS biết được giá trị của bản thân mình và người khác.

b. **Nội dung:** chia sẻ những giá trị của con người

c. **Sản phẩm:** kết quả của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ được ý kiến chân thực về những giá trị đã thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân, tôn trọng người khác.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 6

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	
--	--	---------------------------	--

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/ bảng kiểm....)

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2

- Nêu được ít nhất 3 sự thay đổi tích cực của bản thân So với khi còn là học sinh tiểu học.
- Xác định được ít nhất 1 đức tính đặc trưng của bản thân - Giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân.
- Nêu được ít nhất 3 Sở thích của bản thân.
- Luôn thể hiện sự tự tin với sở thích của bản thân.
- Nêu được ít nhất 3 khả năng của bản thân.
- Luôn thể hiện sự tự tin với khả năng của bản thân.
- Phát hiện được ít nhất 3 giá trị của bản thân.

Mức độ em đạt được: Đạt yêu cầu/ Chưa đạt yêu cầu

TUẦN 9:ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I

UBND huyện Núi Thành Trường: THCS Chu văn An	ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ I Năm học: 2023 – 2024 <u>HDGD</u>: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 6 Thời gian: 45 phút (Không kể thời gian giao đề) Ngày kiểm tra: /..../ 2023
---	---

I. MỤC TIÊU

- Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh sau khi tham gia các chủ đề của hoạt động trải nghiệm giữa học kỳ I (*Em với nhà trường, Khám phá bản thân*).
- Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đặc biệt là năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề và phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài thực hành theo cá nhân.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bốc thăm 1 trong 4 nhiệm vụ đã cho sau, xây dựng và thực hiện rồi ghi chép lại và chia sẻ với cô cùng các bạn.

Nhiệm vụ 1: Em hãy ghi lại những việc em đã làm để nhận được sự hỗ trợ, tư vấn của thầy cô, bạn bè và anh chị trong trường có kinh nghiệm khi gặp những vấn đề khó thích ứng. Em cảm thấy như thế nào khi mình thực hiện được những hành động đó?

Nhiệm vụ 2: Em đã thực hiện những hành động, lời nói như thế nào để thiết lập quan hệ thân thiện, kính trọng thầy, cô giáo? Nêu kết quả và cảm nhận của em.

Nhiệm vụ 3: Phỏng vấn người thân trong gia đình và những người xung quanh về đức tính đặc trưng của em. Sau đó đối chiếu nhận xét của mọi người với tự nhận thức về đức tính đặc trưng của mình để khẳng định những đức tính đặc trưng của em. Viết ra những đức tính của em và những điều em thích, tự hào về đức tính đặc trưng của mình.

Nhiệm vụ 4: Em hãy ghi lại các hành động, việc làm thể hiện những giá trị của em trong cuộc sống hằng ngày.

Lưu ý: Thời gian chia sẻ cho mỗi em là 2 - 2,5 phút.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí	Chỉ báo	Đạt	Chưa đạt
Xây dựng kế hoạch	1. Xây dựng được kế hoạch theo đúng nhiệm vụ đã bốc.		
	2. Kế hoạch phải rõ ràng, sạch sẽ.		
	3. Đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ.		
Thực hiện nhiệm vụ	4. Thể hiện được kế hoạch đã xây dựng		
	5. Có sự trung thực khi thực hiện nhiệm vụ.		
	6. Đảm bảo thời gian quy định.		

- **Đạt:** HS đạt được từ 3 chỉ báo trở lên.
- **Chưa đạt:** HS chỉ đạt từ 2 chỉ báo trở xuống.

HẾT

NS: 1/10/2023

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

HDGD THEO CHỦ ĐỀ

TIẾT 29: TỰ CHĂM SÓC BẢN THÂN

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được những việc cần làm để chăm sóc bản thân về mọi mặt: thể chất, tinh thần, dáng vẻ bên ngoài;
- Biết cách chăm sóc bản thân và thực hiện được các công việc chăm sóc bản thân;
- Góp phần phát triển các phẩm chất chung như: trung thực, trách nhiệm...

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng tự nhận thức bản thân, lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kỹ năng hợp tác;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về biết cách chăm sóc bản thân;
- Video, bài hát về chăm sóc bản thân.

2. Đối với HS:

- Suy ngẫm về những việc đã làm để chăm sóc bản thân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tự chăm sóc dáng vẻ bên ngoài.

a. Mục tiêu:

- Nêu được những việc đã làm để chăm sóc dáng vẻ bên ngoài.
- Nêu được cách chăm sóc dáng vẻ bên ngoài phù hợp với lứa tuổi.

b. Nội dung: HS thảo luận nhóm về cách chăm sóc dáng vẻ bên ngoài phù hợp với lứa tuổi.

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm để nêu những việc bản thân đã làm để chăm sóc dáng vẻ bên ngoài. - Tổ chức cho HS chia sẻ với bạn về những điều suy ngẫm. Yêu cầu HS lắng nghe bạn chia sẻ về việc chăm sóc dáng vẻ bên ngoài. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm về cách chăm sóc dáng vẻ bên ngoài phù hợp với lứa tuổi. GV gợi ý HS thảo luận về cách chăm sóc dáng vẻ bên ngoài theo các khía cạnh: + Quần áo, trang phục + Mái tóc + Tư thế (ngồi, đi, đứng) + Tác phong +... Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	1. Tự chăm sóc dáng vẻ bên ngoài. + Chăm sóc dáng vẻ bên ngoài của mình là cần thiết vì không chỉ làm cho mình đẹp hơn trong mắt mọi người mà còn tạo cho mình sự tự tin và thể hiện sự tôn trọng bản thân cũng như những người tiếp xúc với mình. + Cách chăm sóc dáng vẻ bên ngoài phù hợp với lứa tuổi: Mặc quần áo, trang phục sạch sẽ, phù hợp với từng loại hoạt động: học, lao động, chơi...; + Luôn giữ cho cơ thể mái tóc sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp với khuôn mặt, Tư thế ngồi, đi, đứng: phải luôn giữ thẳng lưng tránh làm cong vẹo

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	cột sống, không hấp tấp; Tác phong nhanh nhẹn, đĩnh đạc, tự tin;...
--	---

Hoạt động 2: Tự chăm sóc sức khỏe thể chất

a. Mục tiêu: Nêu được những việc cần làm để chăm sóc sức khỏe thể chất và cách chăm sóc sức khỏe thể chất phù hợp với lứa tuổi.

b. Nội dung: quan sát các hình ảnh, các gợi ý trong SGK và vận dụng kinh nghiệm của bản thân để nêu cách chăm sóc sức khỏe thể chất.

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV khích lệ HS xung phong tham gia thể hiện dân vũ trước lớp (hoặc một số động tác thể dục nhịp điệu...) và chia sẻ cảm nhận sau khi thực hiện. - Yêu cầu HS làm việc cá nhân: quan sát các hình ảnh, các gợi ý trong SGK và vận dụng kinh nghiệm của bản thân để nêu cách chăm sóc sức khỏe thể chất. - Tổ chức cho HS chia sẻ với bạn về cách chăm sóc sức khỏe thể chất. - Yêu cầu HS thảo luận để xác định cách chăm sóc sức khỏe thể chất phù hợp với lứa tuổi các em. GV gợi ý cho HS thảo luận theo các khía cạnh sau: + Chế độ ăn uống như thế nào?	2. Tự chăm sóc sức khỏe thể chất Ở lứa tuổi các em, muốn có được sức khỏe thể chất tốt, các em cần phải: + Ăn đủ 3 bữa, chú ý ăn đủ chất, đảm bảo an toàn thực phẩm và tránh ăn những chất gây béo phì; + Ngủ đủ từ 7 - 8 tiếng/ ngày, phải ngủ trước 23 giờ, + Dành tối thiểu 30 phút cho tập luyện thể dục, thể thao hằng ngày; + Giữ gìn vệ sinh cá nhân, rửa tay trước khi ăn, áp dụng những biện pháp phòng tránh các bệnh lây nhiễm,...

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ Dành thời gian luyện tập thể dục, thể thao và nghỉ ngơi như thế nào? + Giữ vệ sinh cá nhân như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	
--	--

Hoạt động 3: Tự chăm sóc sức khỏe tinh thần

a. Mục tiêu: Nêu được những việc cần làm để chăm sóc sức khỏe tinh thần và cách chăm sóc sức khỏe tinh thần phù hợp với lứa tuổi.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS suy ngẫm về những việc em cần làm để chăm sóc sức khỏe tinh thần

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm về những việc em cần làm để chăm sóc sức khỏe tinh thần theo những gợi ý dưới đây: + Em đã phân bổ thời gian cho các hoạt động học tập, lao động giúp gia đình, rèn luyện sức khỏe và vui chơi giải trí như thế nào? + Em đã lạc quan, suy nghĩ theo chiều hướng tích cực như thế nào? + Cách giải tỏa sự căng thẳng những lúc giận dữ, buồn bực như thế nào? - Tổ chức cho HS thảo luận để xác định cách chăm sóc sức khỏe tinh thần hiệu quả. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	3. Tự chăm sóc sức khỏe tinh thần - Chăm sóc sức khỏe tinh thần rất quan trọng vì nó ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất. - Để có sức khỏe tinh thần tốt, các em cần phân bổ thời gian hợp lý cho các hoạt động học tập, lao động, vui chơi giải trí, luôn lạc quan, suy nghĩ tích cực và biết cách giải tỏa nỗi buồn, sự khó chịu theo cách phù hợp với mình. => Chăm sóc bản thân là việc làm cần thiết vừa thể hiện sự yêu quý,

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. + GV khích lệ HS xung phong chia sẻ trước lớp về những suy ngẫm của mình. Có thể mỗi HS chỉ chia sẻ về một khía cạnh của chăm sóc sức khỏe tinh thần. Đề nghị HS trong lớp lắng nghe tích cực để học tập, bổ sung và có thể đặt câu hỏi. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	tôn trọng bản thân vừa đảm bảo chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân. Vì vậy, mỗi người cần quan tâm chăm sóc cả dáng vẻ bên ngoài, sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần bằng các biện pháp phù hợp với lứa tuổi.
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để rèn luyện cho bản thân có sức khỏe tốt.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:

a. Mục tiêu: vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- Gv yêu cầu HS tham gia các hoạt động nhằm để rèn luyện bản thân khỏe và đẹp như tập thể dục, chăm sóc dáng vẻ bề ngoài,...

- GV nhận xét chung và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

TUẦN 10 - TIẾT 30: SINH HOẠT LỚP

TỰ CHĂM SÓC BẢN THÂN(tt)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Trình bày được kế hoạch chăm sóc bản thân và những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

- Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
- Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
- Sản phẩm:** Thái độ của HS

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. **Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. **Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

Trình bày được kế hoạch chăm sóc bản thân và những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.

b. **Nội dung:** Yêu cầu HS chia sẻ về kế hoạch chăm sóc bản thân.

c. **Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Kế hoạch chăm sóc bản thân đã xây dựng;
- Việc thực hiện chăm sóc bản thân: những việc đã thực hiện được, những việc còn gặp khó khăn.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. **Mục tiêu:** HS thực hiện kế hoạch chăm sóc bản thân.

b. **Nội dung:** HS thực hiện kế hoạch chăm sóc bản thân.

c. **Sản phẩm:** kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch đã chia sẻ về chăm sóc bản thân tại nhà.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học.	- Ý thức, thái độ của HS.	

NS: 5/11/2023 . CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN
TUẦN 11 - TIẾT 32: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai;
- Nêu được và biết cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh ảnh hoặc video (nếu có) về một số loại thiên tai đã xảy ra trên thế giới, ở nước ta và địa phương
- Số liệu, hình ảnh minh họa những thiệt hại do thiên tai gây ra cho con người và kinh tế;
- Máy chiếu, màn hình (nếu có);
- Câu hỏi và tình huống cho trò chơi “ứng phó với thiên tai”. GV dựa vào dấu hiệu của một số loại thiên tai và cách bảo vệ bản thân trong một số tình huống có thiên tai để thiết kế bộ câu hỏi và tình huống.
- Phần thưởng cho đội thắng cuộc và cá nhân tham gia trò chơi.

2. Đối với HS:

- Tìm hiểu, thu thập những thông tin về thiên tai và cách ứng phó với thiên tai.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV đặt câu hỏi, HS trả lời.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Nếu có điều kiện, GV cho HS xem video bài hát Con bão miến Trung (sáng tác: Trương Phi Hùng). Khi kết thúc bài hát, GV nêu câu hỏi:

- Bài hát nói về điều gì?
- Nêu cảm nhận của em sau khi xem các hình ảnh và nghe bài hát Con bão miến Trung.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu dấu hiệu của một số loại thiên tai

- Nêu được tên một số loại thiên tai đã xảy ra ở nước ta và thế giới;
- Nêu được dấu hiệu đặc trưng của một số loại thiên tai phổ biến.

b. Nội dung: thảo luận nhóm để đưa ra dấu hiệu một số loại thiên tai.

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 - 6HS. - Yêu cầu các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ: Hãy vận dụng những hiểu biết đã lĩnh hội ở môn Lịch sử và Địa lí và những trải nghiệm qua quan sát thực tế, truyền hình,... để thảo luận về dấu hiệu của một số loại thiên tai theo hai gợi ý sau: + Kể tên một số thiên tai mà em biết. Em có ấn tượng nhất với hiện tượng thiên tai nào? + Quan sát các hình ảnh về một số loại thiên tai trong SGK, gọi tên và nêu dấu hiệu đặc trưng của các loại thiên tai đã quan sát. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + Từng thành viên trong nhóm nêu ý kiến cá nhân. Thư kí nhóm ghi lại ý kiến của các thành viên.	1. Dấu hiệu của một số loại thiên tai Thiên tai là hiện tượng tự nhiên bất thường có thể gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế - xã hội, bao gồm: bão, áp thấp nhiệt đới, dông, lốc, sét, mưa lớn lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần và các loại thiên tai khác. - Thiên tai là những tai họa lớn do hiện tượng bất thường của thiên nhiên gây nên làm ảnh hưởng lớn đến đời sống và sản xuất. Thiên tai thường gây thiệt hại lớn cho con người.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ Từng thành viên trong nhóm nêu ý kiến cá nhân. Thư kí nhóm ghi lại ý kiến của các thành viên. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. + GV nêu ví dụ minh họa về một số thiệt hại do thiên tai gây ra như: trận sóng thần xảy ra tại Nhật Bản năm 2011, cơn bão số 6 Linfa xảy ra vào tháng 10 năm 2020 ở khu vực miền Trung,... Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập. + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài. - GV mở rộng thêm: + Lốc: Luồng gió xoáy có sức gió mạnh tương đương với sức gió của bão nhưng được hình thành và tan trong thời gian ngắn, phạm vi hoạt động hẹp từ vài kilômét vuông đến vài chục kilômét vuông. Lốc xoáy mạnh có thể tạo thành vòi rồng có khả năng cuốn, hút những vật thể trên đường di chuyển. + Hạn hán: Hiện tượng thiếu nước nghiêm trọng xảy ra trong thời gian dài do không có mưa và cạn kiệt nguồn nước. 4- Động đất: Có thể là sự rung động rất nhỏ mà con người có thể cảm nhận được, có thể là những chấn động rất lớn có thể phá hủy hoàn toàn các thành phố, cướp đi tính mạng của hàng triệu người. Tùy theo mức độ động đất, các đồ vật trong nhà bị rung lắc, chao đảo mạnh hay yếu. + Sóng thần: Sóng biển rất to, cao đến hàng chục mét do động đất ngầm dưới biển gây ra, có sức tàn phá rất lớn.	- Mỗi loại thiên tai đều có dấu hiệu đặc trưng, cụ thể như sau: + Bão: Gió xoáy có sức gió mạnh nhất từ cấp 8 trở lên và có thể có gió giật trong phạm vi rộng kèm theo mưa to đến rất to, có sức phá hoại rất lớn, làm đổ cây cối, nhà cửa,... Bão thường phát sinh từ ngoài biển khơi. + Lũ: Nước dâng cao do nước mưa ở vùng đầu nguồn dồn vào dòng sông trong một thời gian ngắn. + Lũ quét: Lũ xảy ra bất ngờ trên sườn dốc và trên các sông suối, dòng chảy xiết, lũ lên nhanh, xuống nhanh, có sức tàn phá lớn trên một phạm vi rộng, có thể cuốn trôi nhà cửa, cây cối, vật nuôi, người. + Lụt: Nước dâng cao do mưa lũ, triều cường, nước biển dâng gây ra, làm ngập cả một vùng rộng lớn, có thể nhấn chìm nhà cửa, ruộng đồng, cây cối. + Đông, sét: Tia chớp, sét chạy ngoằn ngoèo kèm theo tiếng sấm nổ rền vang liên hồi, gió thổi rất mạnh và mưa to. Sét thường đánh vào những vật thể cao hoặc làm bằng kim loại. + Sạt lở đất: Đất, đá bị sạt, trượt, lở do tác động của mưa, lũ hoặc dòng chảy. -> Mỗi loại thiên tai đều có những dấu hiệu nhất định, chúng được biểu hiện qua một số hiện tượng mà con người có thể dự báo và quan sát
---	---

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

	được. Nhận biết được các dấu hiệu của thiên tai để phòng chống và tự bảo vệ bản thân là rất cần thiết.
--	--

Hoạt động 2: Xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai

a. **Mục tiêu:** Xác định được những việc cần làm để tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

b. **Nội dung:**

c. **Sản phẩm:**

d. **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 - 6 HS. Tùy theo sĩ số và số nhóm trong lớp, GV giao cho một đến hai nhóm thực hiện một trong 4 nhiệm vụ sau: + Nhiệm vụ 1. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi có bão theo các câu hỏi gợi ý trong mục 1 - SGK. + Nhiệm vụ 2. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi xảy ra đông, sét theo các câu hỏi gợi ý trong mục 2 - SGK. + Nhiệm vụ 3. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi lũ, lụt xảy ra theo các câu hỏi gợi ý trong mục 3 - SGK. + Nhiệm vụ 4. Thảo luận xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi xảy ra sạt lở đất theo các câu hỏi gợi ý trong mục 4 - SGK. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + Nhắc thư kí nhóm ghi ý kiến của các thành viên trong nhóm. Trong quá trình HS làm	2. Xác định những việc cần làm để bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai + Trong tình huống có bão Thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết trên ti vi hoặc đài (Radio) để biết được thời gian xảy ra bão và cấp độ của bão. Trước khi có bão, nhất là bão có cấp độ nguy hiểm tràn vào (cấp 11 - 12 và trên cấp 12), trời thường tối sầm lại, gió thổi rất mạnh, thổi tung từng lớp bụi, cuộn tròn trong không khí. Nếu ở nơi trũng hoặc vùng xả lũ của nhà máy thủy điện, khi có thông báo của chính quyền địa phương, cần nhanh chóng di chuyển người và tài sản cần thiết lên những nơi cao, an toàn. Dự trữ lương thực, thực phẩm, nước sạch, thuốc chữa bệnh (như: thuốc cảm sốt, thuốc tiêu chảy) vì mưa bão có thể gây ngập lụt, cô lập nơi mình ở và làm nguồn nước bị ô nhiễm gây dịch bệnh. Khi bão xảy ra, nếu đang ở nhà cần đóng chặt cửa sổ, cửa ra vào và ở yên trong nhà. Kiểm tra và ngắt các ra sạt lở đất theo các câu hỏi gợi ý trong mục 4 - SGK. + Trong tình huống đông, sét

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

việc nhóm, GV đến vị trí của các nhóm quan sát và nghe các em nêu ý kiến của mình. Có thể hỗ trợ hoặc hướng dẫn thêm để giúp HS hoàn thành nhiệm vụ. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + Mời lần lượt đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến. Yêu cầu HS không nêu lại những ý kiến của nhóm + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập thiết bị điện. Nếu đang đi ngoài đường, cần nhanh chóng tìm chỗ trú ẩn an toàn, tránh xa các cây to, cột điện, không dùng điện thoại di động. Sau bão, nếu có hiện tượng cây đổ, đường ngập nước, dây điện đứt thì tuyệt đối không được ra đường lội nước để tránh điện giật và những tai nạn do bão gây ra. + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	Không nên ra đường khi thấy những tia chớp, sét kèm theo tiếng sấm, gió thổi mạnh. Trong trường hợp đang ở ngoài đường hoặc nơi đất trống, cánh đồng mà xảy ra dông, sét, cần nhanh chóng di chuyển đến nơi có nhà cửa để trú ẩn, tuyệt đối không đứng dưới cột điện, gốc cây to đơn độc, các công trình như tháp cao, đường dây điện hoặc những vật bằng kim loại để tránh bị sét đánh. Nếu không có nơi trú ẩn thì không di chuyển mà ngồi xuống, thu mình lại, hai chân sát vào nhau, hai bàn tay áp vào hai bên tai. Nếu đang ở trong nhà thì không sử dụng điện thoại và ngắt các thiết bị điện (như: điều hoà, Internet, tivi, bình nóng lạnh,...) khỏi nguồn điện vì sét có thể đánh vào đường dây điện làm hỏng các thiết bị điện và gây giật. Đóng chặt các cửa và tránh xa cửa sổ làm bằng kim loại. + <i>Trong tình huống mưa lũ</i> Vào mùa mưa lũ, cần thường xuyên mang theo áo mưa. Tuyệt đối không được tự ý vượt qua sông, suối, đập tràn khi nước lũ đang dâng cao và chảy xiết. Nếu chẳng may gặp nước lũ, cần di chuyển nhanh đến nơi cao và vững chắc nhất. Nếu bị nước cuốn, cần bình tĩnh bám chặt hoặc leo lên vật cố định (như tảng đá, cành cây), hét lớn để tìm kiếm sự trợ giúp. Để phòng bị đuối nước, cần rèn kỹ năng bơi và không tự ý ra sông, suối bơi lội, nhất là vào mùa mưa lũ. + <i>Trong tình huống sạt lở đất</i> Hiện tượng sạt lở đất thường xảy ra ở ven sông, núi đất, đồi sau những đợt mưa to kéo dài (GV nêu ví dụ về đợt mưa to kéo dài gần nửa tháng ở khu vực miền Trung do tác động của cơn bão số 6 Linfa xảy ra hồi tháng 10 năm 2020 gây sạt lở núi ở khu vực thủy điện Rào Trăng 3 và Lệ Thủy - Quảng Bình). Khi được cảnh báo về hiện tượng sạt lở đất có thể xảy ra ở khu vực gia đình đang sinh sống, cần nhanh chóng sơ tán ra khỏi
--	---

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

	vùng đó theo sự hướng dẫn của chính quyền địa phương.
--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

- Mục tiêu:** củng cố kiến thức về thiên tai.
- Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập
- Sản phẩm:** Kết quả của HS.
- Tổ chức thực hiện:** Hệ thống lại các dấu hiệu thiên tai xảy ra ở nơi mình đang ở.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

- Mục tiêu:** vận dụng kiến thức vào tình huống thực tế.
- Nội dung:**
 - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi .
- Sản phẩm:** Kết quả của HS
- Tổ chức thực hiện:**
 - HS thực hiện yêu cầu về nhà của GV.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học.	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận	

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

TUẦN 11 - TIẾT 33: SINH HOẠT LỚP

TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN

VỚI MỘT SỐ TÌNH HUỐNG THIÊN TAI CỤ THỂ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những việc đã tham gia, những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia chủ đề “Tham gia giao thông an toàn” ở trường và chủ đề “ứng phó với thiên tai” ở lớp;
- Trình bày được kết quả tìm hiểu một số loại thiên tai ở địa phương và cách ứng phó với thiên tai;
- Tự tin tham gia giao lưu văn nghệ với các bạn trong lớp.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

- Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp
- Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.
- Sản phẩm:** Thái độ của HS
- Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

- Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới
- Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét
- Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.
- Tổ chức thực hiện:**
 - GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Nêu được những việc đã tham gia, những điều đã học hỏi được và cảm nhận

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

của bản thân sau khi tham gia chủ đề “Tham gia giao thông an toàn” ở trường và chủ đề “Ứng phó với thiên tai” ở lớp;

- Trình bày được kết quả tìm hiểu một số loại thiên tai ở địa phương và cách ứng phó với thiên tai;

- Tự tin tham gia giao lưu văn nghệ với các bạn trong lớp.

b. Nội dung: tổ chức buổi chia sẻ về việc em đã thực hiện an toàn giao thông và cách bảo vệ mình trước một số tình huống thiên tai cụ thể

c. Sản phẩm: HS thực hiện.

d. Tổ chức thực hiện:

* GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ với chủ đề “Tham gia giao thông an toàn”.

- Những điều em đã học được về dấu hiệu của thiên tai và cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

* GV tổ chức cho HS trong lớp giao lưu văn nghệ với chủ đề *Tham gia giao thông an toàn*.

c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện biện pháp An toàn giao thông.

b. Nội dung: xây dựng các biện pháp thực hiện an toàn giao thông.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện An toàn giao thông khi đến trường.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động. - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học. - Phù hợp với mục tiêu, nội dung.	- Ý thức, thái độ của HS.	

Ngày soạn: 15/11/2023

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN
TUẦN 12 -HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: TIẾT 35: ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI
(tiếp)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Vận dụng, củng cố kiến thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với một số tình huống thiên tai cụ thể, phổ biến;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Chuẩn bị trò chơi và phần thưởng.

2. Đối với HS:

- Các đội tham gia trò chơi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành)

a. Mục tiêu:

- Vận dụng, củng cố kiến thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với một số tình huống

thiên tai cụ thể, phổ biến;

- Vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về cách tự bảo vệ bản thân để xử lý một số tình huống thiên tai cụ thể.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

* TRÒ CHƠI ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI:

- GV hướng dẫn cách chơi và nêu luật chơi:

Cách chơi: Lập 4 đội chơi, mỗi đội có 4 - 5 HS và cử một HS làm quản trò, hai HS làm trọng tài. Các đội chơi đứng vào vị trí được chỉ định, hội ý để đặt tên cho nhóm mình (ví dụ: đội Sông Hương, đội Sông Hồng,...) và cách giới thiệu đội mình. Sau phần giới thiệu của 4 đội, quản trò nêu lần lượt từng câu hỏi về thiên tai và cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiểm do thiên tai. Mỗi câu hỏi có 3 phương án trả lời. Đội chơi chọn đáp án đúng. Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu”, đội nào giơ tay nhanh nhất, đội đó giành quyền trả lời. Nếu trả lời án đúng, được 10 điểm. Trả lời sai, không được điểm và đội giơ tay nhanh thứ hai được quyền trả lời. Sau mỗi câu hỏi, trọng tài ghi điểm của các đội lên bảng. Kết thúc cuộc chơi, tổng kết số điểm mỗi đội đạt được và công bố đội thắng cuộc.

Luật chơi: Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” mới được giơ tay. Mỗi câu hỏi phải được trả lời trong 15 giây. Đội nào giơ tay trước khi có hiệu lệnh hoặc đưa ra câu trả lời quá thời gian quy định là phạm luật.

- GV giao bộ câu hỏi và đáp án cho quản trò trước khi tổ chức trò chơi (GV có thể tham khảo một số câu hỏi ở phần gợi ý hình thức tổ chức câu lạc bộ cho HS ở cuối sách).

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- Quản trò tổ chức cho các bạn tham gia trò chơi. Những bạn không tham gia trong 4 đội hưởng ứng, khích lệ các bạn chơi trò chơi nhưng không được nhắc bạn.

- Kết thúc cuộc chơi, GV trao phần thưởng cho đội thắng cuộc.

- Mời một số HS chia sẻ những điều học hỏi được về cách tự bảo vệ bản thân khi có

thiên tai và nêu cảm nhận sau khi tham gia trò chơi.

* XỬ LÝ TÌNH HUỐNG ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI:

- Chia HS trong lớp thành các nhóm.

- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Thảo luận đưa ra cách tự bảo vệ bản thân khi xảy ra

một số tình huống nguy hiểm do thiên tai và sắm vai xử lý ba tình huống trong SGK.

Để đảm bảo thời gian, GV có thể phân công hai đến ba nhóm sắm vai thể hiện một

trong ba tình huống.

- ❏ **Tình huống 1.** Hằng ngày, Mai phải đạp xe qua một cánh đồng để tới trường. Chiều nay, trong lúc đang đi học về, bất ngờ một cơn dông sét xảy ra, kèm theo mưa to, gió lớn.

Nếu là Mai, em cần làm gì để tự bảo vệ bản thân?

- ❏ **Tình huống 2.** Pao và các bạn đang trên đường đi học về, bỗng nhiên trời đổ mưa to, làm nước lũ ở đập tràn mà Pao phải đi qua dâng lên nhanh và chảy xiết. Một số bạn rủ Pao lội qua đập tràn về nhà kéo tới.

Nếu là Pao, em sẽ làm gì?

- ❏ **Tình huống 3.** Nhà Hà ở sát chân núi đất. Suốt tuần, mưa to tầm tã không dứt khiến núi có nguy cơ bị sạt lở.

Nếu là Hà, em sẽ cùng gia đình làm gì?

- Các nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận và sắm vai xử lý tình huống. Những nhóm

có cùng nhiệm vụ quan sát, nhận xét và có thể đưa ra cách xử lý khác.

- Cùng HS phân tích, tổng hợp và kết luận về cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới về ứng phó với thiên tai vào hoạt động thực tiễn ở nhà trường, gia đình, địa phương;

- Rèn luyện kỹ năng chủ động, sẵn sàng ứng phó với thiên tai trong mọi tình huống.

b. Nội dung:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV hướng dẫn và yêu cầu HS thực hiện một số việc sau:

- Tham gia diễn tập tình huống xảy ra lũ lụt, động đất (nếu nhà trường hoặc địa phương có điều kiện tổ chức diễn tập).
- Cùng các bạn kiểm tra khu vực quanh trường nhằm phát hiện những nơi không an toàn khi có thiên tai (như: ao, hồ xung quanh không có rào chắn; nắp cống, nắp hố ga bị vỡ...). Sau đó thực hiện một số việc để đảm bảo an toàn khi bị ngập lụt, như: lắp hoặc làm nắp đậy hố, làm rào chắn xung quanh ao, hồ...
- Tham gia và vận động, tuyên truyền, hướng dẫn mọi người rèn luyện kỹ năng ứng phó với thiên tai hay xảy ra tại địa phương.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....
.....

**TUẦN 12 - TIẾT 36: SINH HOẠT LỚP
(ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VÀ THIÊN TAI)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những điều đã học hỏi được về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm và mô tả được những việc đã tham gia ở trường, gia đình, cộng đồng để ứng phó với một số tình huống thiên tai.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Nêu được những điều đã học hỏi được về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm và mô tả được những việc đã tham gia ở trường, gia đình, cộng đồng để ứng phó với một số tình huống thiên tai.

b. Nội dung: hs chia sẻ về những việc tham gia ứng phó với tình huống nguy hiểm và thiên tai.

c. Sản phẩm: HS thực hiện các tình huống.

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ với chủ đề “Toạ đàm về cách ứng phó với các tình huống nguy hiểm”;

- Những việc đã tham gia để đảm bảo an toàn trong một số tình huống có thiên tai.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....

Ngày soạn: 23/11/2023

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN

TUẦN 13 – HDGD THEO CHỦ ĐỀ: TIẾT 38: GÓC HỌC TẬP CỦA EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách sắp xếp và sắp xếp được góc học tập gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hợp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hợp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng;

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh, ảnh hoặc video clip về sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập ở góc học tập;
- Một số mẫu thiết kế góc học tập của HS lớp 6 đã thực hiện ở những năm học trước (dùng để giới thiệu cho HS tham khảo);
- Máy tính, máy chiếu (nếu có);
- Phần thưởng nhỏ cho nhóm HS được bình chọn thiết kế sáng tạo, đẹp (nếu có).

2. Đối với HS:

- Quan sát góc học tập của bản thân và chuẩn bị ý tưởng sắp xếp góc học tập;
- Giấy trắng khổ A3 hoặc A4, bút chì, thước kẻ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ việc sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp

a. Mục tiêu: Nêu được những việc đã làm và cảm nhận của bản thân về góc học tập của mình ở nhà

b. Nội dung: GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp góc học tập của bản thân

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp góc học tập của bản thân theo những gợi ý sau: + Mô tả cách sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập của em ở góc học tập. + Cảm nhận của em về góc học tập của mình. + Nếu được thay đổi vị trí và cách sắp xếp góc học tập của em ở nhà, em muốn thay đổi như thế nào? Vì sao? - Chia HS trong lớp thành các nhóm. Sau đó tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ kết quả làm việc cá nhân và thảo luận về cách sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	1. Chia sẻ việc sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp - Góc học tập là nơi cất giữ sách vở, đồ dùng học tập và là nơi ngồi học hàng ngày của các em. - Việc tìm kiếm đồ dùng học tập, sách vở mỗi khi cần dùng đến có dễ dàng, nhanh chóng hay không, việc ngồi học ở góc học tập có thoải mái, dễ chịu hay không tùy thuộc rất nhiều vào sự sắp xếp sách vở, đồ dùng học tập ở góc học tập của mỗi người.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành Thiết kế góc học tập)

a. Mục tiêu: Đưa ra được ý tưởng thiết kế góc học tập theo yêu cầu gọn gàng, ngăn nắp, phù hợp với điều kiện của gia đình.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu HS dựa vào điều kiện thực tế của gia đình, mong muốn của bản thân và tham khảo hình ảnh thể hiện cách sắp xếp góc học tập trong SGK (hoặc một số mẫu thiết kế góc học tập của HS lớp 6 đã thực hiện ở những năm học trước) để đưa ra ý tưởng thiết kế góc học tập cho bản thân. Có thể vẽ phác thảo góc học tập theo ý tưởng.

- Chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 - 6 HS.

- Các thành viên trong nhóm lần lượt chia sẻ ý tưởng thiết kế góc học tập đảm bảo ngăn nắp, gọn gàng, phù hợp với điều kiện thực tế của gia đình. Các thành viên khác chú ý lắng nghe, quan sát để nêu nhận xét, góp ý.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- GV gợi ý: Mỗi nhóm cử một đến hai bạn có khả năng thể hiện ý tưởng thiết kế góc học tập để đại diện cho nhóm tham gia giới thiệu cách thiết kế góc học tập.
- Mời đại diện các nhóm giới thiệu ý tưởng, cách thiết kế góc học tập. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe và đưa ra lời bình hoặc nhận xét.
- GV tổ chức cho HS trong lớp bình chọn những ý tưởng thiết kế sáng tạo, thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng và phù hợp với điều kiện thực tế.
- Mời một số HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Thực hiện được ý tưởng sắp xếp góc học tập ở gia đình gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà quan sát góc học tập của mình, vận dụng những

điều đã tiếp thu được để:

- Chỉ ra những chỗ còn chưa gọn gàng, ngăn nắp ở góc học tập.
- Sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp theo ý tưởng, đảm bảo thuận tiện cho việc học tập ở nhà của bản thân.
- GV yêu cầu HS chia sẻ những bài học kinh nghiệm rút ra sau khi tham gia các hoạt động.

=> **Kết luận chung:** Góc học tập là nơi dành riêng cho em ngồi học bài hằng ngày ở nhà. Em cần sắp xếp góc học tập luôn gọn gàng, ngăn nắp để việc học tập được thuận tiện và tạo cảm giác thoải mái, gắn bó, tự hào về góc học tập của mình.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

.....
.....

Ngày soạn: 29/11/2024

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN
TUẦN 13 - TIẾT 39: SINH HOẠT LỚP
(SẮP XẾP GÓC HỌC TẬP GỌN GÀNG, NGĂN NẮP)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những điều đã học hỏi được sau khi tham gia diễn đàn “Nhiệm vụ đội viên” Ở trường;
- Trình bày được những việc đã làm để sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- Nêu được những điều đã học hỏi được sau khi tham gia diễn đàn “Nhiệm vụ đội viên” Ở trường;
- Trình bày được những việc đã làm để sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

b. Nội dung:

GV yêu cầu HS chia sẻ về những việc đã làm trở thành đội viên tốt và sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc các em đã tham gia, những điều đã học được và cảm nhận của bản thân khi tham gia diễn đàn “Nhiệm vụ đội viên”;
- Những việc em đã làm và cảm nhận của em khi sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình.

b. Nội dung: chia sẻ những việc đã làm thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thiết kế góc học tập gọn gàng, ngăn nắp của mình ở nhà.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Ngày soạn: 4/12/2024

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN

TUẦN 14 – HDGD THEO CHỦ ĐỀ: TIẾT 41: SẮP XẾP NƠI Ở CỦA EM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết cách sắp xếp và sắp xếp được nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực hợp tác, tính ngăn nắp, gọn gàng

3. **Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh, ảnh hoặc video clip về sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân;

- Máy tính, máy chiếu (nếu có);

- Phần thưởng nhỏ cho nhóm HS có phần tranh biện hay, thuyết phục (nếu có).

2. Đối với HS:

- Quan sát nơi ở gia đình dành riêng cho em để tham gia Hoạt động 21

- Chuẩn bị lập luận để tham gia tranh luận về việc sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV tổ chức hoạt động

c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ các sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp

a. **Mục tiêu:**

- Nêu được kinh nghiệm sắp xếp nơi ở của bản thân trong gia đình;

- Nêu được cách sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

b. **Nội dung:** GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp nơi ở của em

c. **Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và viết ra giấy cách sắp xếp nơi ở của em theo những gợi ý sau: + Cách sắp xếp các đồ dùng cá nhân của em trong gia đình như thế nào? + Nêu những việc nên làm để nơi ở của em luôn gọn gàng, ngăn nắp. + Nếu được thay đổi cách sắp xếp nơi ở của mình, em sẽ thay đổi như thế nào? - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ những điều đã tự nhận thức được về cách sắp xếp đồ dùng cá nhân tại nơi ở của bản thân và thảo luận về những việc nên làm để nơi ở của cá nhân luôn gọn gàng, ngăn nắp. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	1. Chia sẻ các sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp - Mỗi người đều có những đồ dùng cá nhân và nơi ở của mình. Nơi ở của mỗi cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, không chỉ giúp ta nhanh chóng tìm được những đồ dùng cá nhân khi cần sử dụng mà còn góp phần tạo không gian sống thông thoáng, đẹp mắt trong gia đình. - Cách sắp xếp nơi ở của mỗi người khác nhau do sở thích, điều kiện, khả năng khác nhau. - Để nơi sinh hoạt cá nhân luôn gọn gàng, ngăn nắp, mỗi chúng ta cần biết cách sắp xếp và tự giác thực hiện những việc nên làm như: oáp, xếp chăn màn gọn gàng sau khi ngủ dậy; gấp quần áo, khăn, tất ãã phơi khô và cất riêng từng thứ vào nơi dành riêng cho mình; đồ dùng cá nhân dùng xong phải để gọn vào đúng nơi quy định,...
---	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới để tranh biện về việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Rèn luyện kỹ năng lập luận, bảo vệ ý kiến của bản thân.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV nêu lần lượt hai ý kiến sau:
- + Ý kiến 1: Nơi ở là không gian của riêng em nên không cần phải sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp.
- + Ý kiến 2: Sắp xếp vật dụng cá nhân làm mất thời gian của em. Chỉ cần để vật dụng cá nhân sao cho tiện sử dụng.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- Với mỗi ý kiến, GV hỏi HS: Ai ủng hộ ý kiến này? Ai phản đối ý kiến này? Những ai ủng hộ đứng vào thành một nhóm, còn những ai phản đối đứng vào một nhóm. Theo cách này, GV đã thành lập được hai nhóm tranh biện theo nguyên tắc tự nguyện.

GV hướng dẫn các nhóm hoạt động: nhóm ủng hộ chuẩn bị những lập luận ủng hộ, còn nhóm phản đối chuẩn bị những lập luận để phản đối ý kiến được đưa ra.

- Các nhóm thảo luận để đưa ra lập luận khi tranh biện trước lớp.

- GV mời nhóm tranh biện ý kiến thứ nhất lên bảng. Một người trong nhóm ủng hộ

đưa ra lập luận ủng hộ, tiếp đó một người trong nhóm phản đối đưa ra một ý kiến phản đối và cứ tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả các thành viên trong mỗi nhóm đều được đưa ra lập luận của mình. Yêu cầu HS cả lớp chú ý lắng nghe các bạn tranh biện.

- Sau khi nhóm thứ nhất kết thúc phần tranh biện. GV mời nhóm tranh biện ý kiến thứ hai lên bảng. Cách thực hiện tương tự như nhóm thứ nhất.

- Kết thúc phần tranh biện của hai nhóm, GV tổ chức cho HS thảo luận chung và kết luận: Mỗi người đều có quan điểm riêng về việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân. Nhìn vào nơi sinh hoạt cá nhân, người ta có thể đánh giá được nếp sống cũng như tính cẩn thận, chăm chỉ của mỗi người. Mỗi chúng ta cần hiểu rõ ý nghĩa của việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân để từ đó bố trí, sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân sao cho gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện cho việc sử dụng hằng ngày.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới vào việc sắp xếp nơi sinh hoạt cá nhân ở gia đình gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện cho việc sử dụng;
- Rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà quan sát nơi ở của mình, vận dụng những điều đã tiếp thu được để:

- Xác định những chỗ chưa gọn gàng, ngăn nắp trong nơi ở của em.
- Sắp xếp đồ dùng cá nhân của em gọn gàng, ngăn nắp.
- Trang trí nơi sinh hoạt cá nhân cho phù hợp với khung cảnh chung của gia đình.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận: Nơi ở dành riêng cho em có nhiều đồ dùng cần cho sinh hoạt cá nhân hằng ngày. Em cần luôn sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp để việc sinh hoạt

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

cá nhân được thuận tiện và tạo cảm giác thoải mái, gắn bó, tự hào về nơi ở của mình.

- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên,

khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....
.....

**TUẦN 14 - TIẾT 42: SINH HOẠT LỚP
(SẮP XẾP NƠI Ở GỌN GÀNG, NGĂN NẮP)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những việc đã làm ở gia đình để nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Tự tin, hứng thú tham gia sinh hoạt văn nghệ với các bạn trong lớp.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Nêu được những việc đã làm ở gia đình để nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Tự tin, hứng thú tham gia sinh hoạt văn nghệ với các bạn trong lớp.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chia sẻ về những việc làm sắp xếp nơi ở của em gọn gàng, ngăn nắp.

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

* GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

- Những việc em đã làm được để nơi ở của em gọn gàng, ngăn nắp.

- Những thói quen chưa tốt đã thay đổi để nơi sinh hoạt cá nhân luôn ngăn nắp, gọn gàng.

* GV tổ chức cho HS tham gia sinh hoạt văn nghệ trong lớp

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện các việc làm sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp

b. Nội dung: thực hiện những việc làm ở nhà

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện các việc làm sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp ở nhà mình.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....

Ngày soạn: 6/12/2023

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN

TUẦN 15 – HDGD THEO CHỦ ĐỀ. TIẾT 44: GIAO TIẾP PHÙ HỢP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được những tình huống giao tiếp phù hợp hoặc chưa phù hợp;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, tự nhận thức bản thân, lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ, ý tưởng, hợp tác; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp trong thực tiễn đời sống lớp học, nhà trường;
- Video về những tình huống giao tiếp phù hợp hoặc chưa phù hợp.

2. Đối với HS:

- Nhớ lại những tình huống giao tiếp đã trải qua để nhận diện những tình huống giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức TRÒ CHƠI

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ta là thượng đế” để dẫn dắt vào chủ đề.

Cách chơi: GV cử ra một quản trò đứng ở giữa vòng tròn, còn các bạn đứng thành vòng tròn xung quanh. Khi quản trò nói: “Ta là thượng đế” thì mọi người xung quanh luôn phải cúi người thấp hơn thượng đế. Vì vậy, người quản trò cần linh hoạt thay đổi tư thế của mình, điều chỉnh độ cúi người để cho mọi người linh hoạt điều chỉnh theo. Nếu ai cao hơn “thượng đế” thì người đó sẽ phải ra ngoài.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nhận biết các lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp

a. Mục tiêu: Nhận biết và nêu được những lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp trong các tình huống đa dạng.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

b. Nội dung: GV yêu cầu HS nhận diện những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp

của HS

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS nhận diện những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp của HS trong hai tranh ở SGK và giải thích vì sao em cho là phù hợp hoặc chưa phù hợp. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm để kể thêm những hành vi, lời nói giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp mà em quan sát thấy ở: + Trong trường học + Trong gia đình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	1. Nhận biết các lời nói, hành vi giao tiếp phù hợp + Trong trường học: với bạn bè, thầy cô, nhân viên nhà trường; + Trong gia đình: với ông bà, bố mẹ, anh chị em.

Hoạt động 2: Xác định cách thức giao tiếp phù hợp

a. Mục tiêu: Nêu được cách thức giao tiếp phù hợp với các đối tượng khác nhau, thể hiện qua sự lắng nghe, thái độ, lời nói và hành vi giao tiếp.

b. Nội dung: GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để xác định cách thức giao tiếp phù hợp

c. Sản phẩm: Kết quả thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để xác định cách thức giao tiếp phù hợp với: + Người lớn	2. Xác định cách thức giao tiếp phù hợp - Khi giao tiếp với mọi người, em cần phải chào hỏi, thể hiện sự vui vẻ, thân thiện;

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ Thầy, cô giáo + Bạn bè + Em nhỏ. - GV gợi ý những biểu hiện cần quan tâm trong cách thức giao tiếp: + Sự lắng nghe + Thái độ trong giao tiếp + Lời nói, ngôn ngữ sử dụng khi giao tiếp + Hành vi trọng giao tiếp, - GV yêu cầu HS liên hệ bản thân để tự rút ra những gì em cần rèn luyện để giao tiếp phù hợp với mọi người. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	- Sử dụng phối hợp các ngôn ngữ giao tiếp; - Thể hiện thái độ tôn trọng mọi người, luôn lắng nghe khi người khác nói; - Lời nói lịch sự, tế nhị; - Tuỳ hoàn cảnh, cần biết nói lời chia sẻ, cảm thông, chân thành, thiện chí, khích lệ, động viên để tạo sự tự tin; - Tránh thể hiện thái độ, lời nói, hành vi làm tổn thương người khác; - Khi nói với người lớn, cần nói lời lễ phép, khiêm tốn; - Biết tỏ thái độ, hành vi chia sẻ, giúp đỡ trong những trường hợp cần thiết.
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Thể hiện được cách thức giao tiếp phù hợp trong các tình huống giả định.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS. Các nhóm đều có nhiệm vụ

tìm hiểu cả hai tình huống trong SGK để có thể tham gia chia sẻ cách giải quyết khác với nhóm được phân công sắm vai.

- Tổ chức cho HS làm việc nhóm để thảo luận, sắm vai thể hiện cách giải quyết hai tình huống trong SGK.

- GV yêu cầu từng nhóm lên sắm vai thể hiện cách xử lý tình huống được phân công.

Nhắc các nhóm khác quan sát và lắng nghe tích cực để có thể đặt câu hỏi hoặc đưa ra cách giải quyết khác nhóm bạn.

- Sau mỗi cách giải quyết của từng nhóm, GV khích lệ các nhóm nhận xét hoặc đưa ra cách giải quyết khác.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- Mỗi tình huống có những cách giải quyết khác nhau, GV lưu ý HS: Để đưa ra cách giải quyết phù hợp, gắn bối cảnh cụ thể xảy ra tình huống.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Thực hiện được yêu cầu nói lời hay, làm việc tốt trong giao tiếp với mọi người ở trường, gia đình và cộng đồng;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS sau giờ học thực hiện nói lời hay, làm việc tốt trong giao tiếp với mọi người ở trường, gia đình và cộng đồng:
- Có lời nói, thái độ, hành vi phù hợp để tạo sự hài lòng hoặc tránh làm tổn thương người khác.

- Động viên, khen ngợi nhằm khích lệ sự tự tin cho người cùng giao tiếp.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Giao tiếp là một kỹ năng quan trọng của con người. Mỗi người đều cần rèn luyện kỹ năng giao tiếp phù hợp để làm cho người giao tiếp với mình hài lòng và đạt được hiệu quả.
- GV nhận xét chung và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....
.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

TUẦN 15- TIẾT 45: SINH HOẠT LỚP
(GIAO TIẾP TRÊN MẠNG XÃ HỘI VÀ GIAO TIẾP PHÙ HỢP)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Chia sẻ được những điều nên và không nên trong giao tiếp trên mạng xã hội;
- Nhận diện và kể được những cách giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp còn tồn tại trong lớp.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Chia sẻ được những điều nên và không nên trong giao tiếp trên mạng xã hội;
- Nhận diện và kể được những cách giao tiếp phù hợp, chưa phù hợp còn tồn tại trong lớp.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

b. Nội dung:

GV tổ chức cho HS chia sẻ với lớp về những điều giao tiếp trên mạng xã hội.

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ với lớp về những nội dung sau:

- Những điều nên và không nên khi giao tiếp trên mạng xã hội.
- Những điều em đã thể hiện trong giao tiếp để khích lệ người khác tự tin và tránh làm người khác tổn thương.
- Những cách giao tiếp phù hợp và chưa phù hợp còn tồn tại trong lớp.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện những quy tắc khi giao tiếp trên mạng xã hội

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử trên mạng xã hội hàng ngày.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Ngày soạn: 10/12/2023

TUẦN 16 - TIẾT 47: CHI TIÊU HỢP LÝ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Xác định được những khoản chi tiêu ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế;
- Biết cách chi tiêu tiết kiệm;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng ra quyết định, thói quen tiết kiệm; góp phần phát triển năng lực tự chủ

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Các mảnh giấy màu có ghi các mệnh giá tiền khác nhau để phát cho HS sử dụng trong trò chơi ở Hoạt động 3;
- Các đồ vật, hàng hoá dưới dạng mô phỏng hoặc đồ chơi;
- Gắn giá cho từng đồ vật, hàng hoá.

2. Đối với HS:

- Những ví dụ về việc chi tiêu hợp lý của những người sống xung quanh.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức hoạt động

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chi ưu tiên khi số tiền hạn chế

a. Mục tiêu: Biết lựa chọn khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS tìm hiểu trường hợp sử dụng tiền của Hương trong SGK

c. Sản phẩm: câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS tìm hiểu trường hợp sử dụng tiền của Hương trong SGK và trả lời	1. Chi ưu tiên khi số tiền hạn chế - Hương đã lựa chọn mua 3 thứ, đó là áo khoác, đồ dùng học tập và quà

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

câu hỏi: + Bạn Hương đã lựa chọn mua gì? + Vì sao bạn Hương lại quyết định chọn mua 3 trong số 5 thứ muốn mua? - GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến của mình. Bạn nói sau chỉ bổ sung ý kiến khác với bạn đã trình bày trước. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	tặng sinh nhật cho em trai. Hương chỉ chọn mua 3 trong 5 thứ vì số tiền của Hương rất hạn chế, không đủ để chỉ cho 5 thứ muốn mua. Đây là 3 thứ quan trọng nhất đã được Hương lựa chọn theo thứ tự ưu tiên.
---	--

Hoạt động 2: Chi tiêu hợp lý

a. Mục tiêu: Biết thu thập thông tin để cân nhắc lựa chọn mua hàng ở đâu cho tiết kiệm, phù hợp với số tiền mình có.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS tiếp tục tìm hiểu việc Hương tìm hiểu giá cả của những thứ định mua ở các cửa hàng khác nhau.

c. Sản phẩm: kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS tiếp tục tìm hiểu việc Hương tìm hiểu giá cả của những thứ định mua ở các cửa hàng khác nhau. - GV yêu cầu HS đọc bảng giá cả của 3 mặt hàng đó và trả lời câu hỏi: + Nếu là Hương, em sẽ chọn mua các mặt hàng đó ở cửa hàng nào? + Qua tìm hiểu cách chi tiêu của bạn Hương, em hiểu thế nào là chi tiêu hợp lý khi số tiền của mình có hạn? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.	2. Chi tiêu hợp lý - Sau khi quyết định mua gì thì cần tìm hiểu thông tin về giá của các mặt hàng muốn mua để có thể lựa chọn mua được hàng với giá tiết kiệm nhất. - Chi tiêu hợp lý khi số tiền của mình bị hạn chế được hiểu là việc lựa chọn ưu tiên cho những khoản chi, đồng thời biết thu thập thông tin để có thể chi tiêu tiết kiệm nhất.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.
- + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- + HS ghi bài.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỰC HÀNH)

a. Mục tiêu: Vận dụng, củng cố hiểu biết về việc chỉ tiêu tiền hợp lí khi số tiền của mình có hạn.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV phát cho HS các mệnh giá tiền được ghi trên các mảnh giấy màu khác nhau.
- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đi chợ” theo trình tự sau:
 - + Bày trên bàn quanh lớp các đồ vật, hàng hoá dưới dạng mô phỏng hoặc đồ chơi đã

được gắn giá.

+ HS sử dụng số tiền mình có để mua được những thứ cần thiết theo các gợi ý dưới đây:

- Liệt kê những thứ mình muốn mua;
- Khảo giá những thứ cần mua và đối chiếu số tiền mình có;
- Lựa chọn và quyết định mua gì;
- Mua hàng (Có thể mặc cả nếu có người sắm vai người bán hàng).

- GV khuyến khích HS xung phong chia sẻ những điều mình đã vận dụng để chỉ tiêu

hợp lí và những thứ đã mua được với số tiền mình có.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Rèn luyện thói quen chỉ tiêu hợp lí trong cuộc sống hằng ngày

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu và hướng dẫn HS rèn luyện thói quen chỉ tiêu tiền hợp lí, tiết kiệm bằng cách:

- Căn cứ vào số tiền mình có để lựa chọn những thứ ưu tiên cần mua;
- Khảo giá bán những thứ mình cần mua ở vài chỗ khác nhau;
- Quyết định mua gì, ở đâu và thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm, hợp lí.

TỔNG KẾT

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.

- GV kết luận chung: Chỉ tiêu hợp lý là một kỹ năng quan trọng mà mỗi người cần có để nâng cao chất lượng cuộc sống. Mỗi người cần biết lựa chọn ưu tiên cho các khoản chi khi số tiền hạn hẹp và thu thập thông tin về giá cả các mặt hàng cần mua để có thể tiết kiệm.

- GV nhận xét chung và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....
.....

TUẦN 16- TIẾT 48: SINH HOẠT LỚP
(THAY ĐỔI NHỮNG THÓI QUEN CHỈ TIÊU CHƯA HỢP LÍ)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Kể được việc sử dụng tiền hợp lí và những thói quen chỉ tiêu chưa tiết kiệm đã thay đổi của bản thân;
- Tích cực tham gia chuẩn bị triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Yêu thương và chia sẻ”.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

- Kể được việc sử dụng tiền hợp lí và những thói quen chỉ tiêu chưa tiết kiệm đã thay đổi của bản thân;

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- Tích cực tham gia chuẩn bị triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Yêu thương và chia sẻ”.

b. Nội dung: hs chia sẻ về những việc làm thể hiện chi tiêu hợp lý và chưa hợp lý

c. Sản phẩm: HS thực hiện quy tắc.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Những việc em đã thực hiện sử dụng tiền hợp lý;

+ Những thói quen chi tiêu chưa tiết kiệm em đã thay đổi.

- GV yêu cầu HS cả lớp chuẩn bị để tham gia triển lãm tranh, ảnh với chủ đề “Yêu

thương và chia sẻ”

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS biết chi tiêu hợp lý

b. Nội dung: thực hiện chi tiêu hợp lý

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lý cho bản thân.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tuần 17:

UBND HUYỆN NÚI THÀNH
TRƯỜNG THCS CHU VĂN
AN

ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
Năm học: 2023 – 2024
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 6
Thời gian: 60 phút (Không kể thời gian giao đề)

I. MỤC TIÊU

- Nêu được những việc cần làm để chăm sóc bản thân về mọi mặt: thể chất, tinh thần, dáng vẻ bên ngoài;
- Biết cách chăm sóc bản thân và thực hiện được các công việc chăm sóc bản thân;
- Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp;
- Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp;
- Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế;
- Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp, hợp tác, thích ứng với cuộc sống; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Bài thực hành theo cá nhân.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Em hãy lập kế hoạch quá trình chăm sóc bản thân về mọi mặt: thể chất, tinh thần, dáng vẻ bên ngoài, sắp xếp góc học tập, nơi ở của em và quá trình em giao tiếp (nói chuyện) với các thành viên còn lại trong gia đình.

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Đạt	Chưa đạt
1. Hoàn thành bảng kế hoạch đúng thời gian quy định.		
2. Kế hoạch thể hiện được quá trình em chăm sóc bản thân về mặt thể chất.		
3. Kế hoạch thể hiện được quá trình em chăm sóc bản thân về mặt tinh thần.		
4. Kế hoạch thể hiện được quá trình em chăm sóc bản thân về mặt dáng vẻ bên ngoài.		
5. Kế hoạch thể hiện được quá trình em sắp xếp góc học tập gọn gàng, ngăn nắp.		
6. Kế hoạch thể hiện được quá trình em giao tiếp, hợp tác phù hợp với các thành viên trong gia đình		
7. Kế hoạch thể hiện được quá trình em cùng gia đình sắp xếp nơi ở của em.		

- **Đạt:** HS đạt được từ 5 tiêu chí trở lên.
- **Chưa đạt:** HS chỉ đạt từ 4 tiêu chí trở xuống.
- **Học sinh khuyết tật: Đạt từ 3 tiêu chí trở lên**

.....HẾT.....

Ngày soạn: 20/12/2023

CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH

MỤC TIÊU CHUNG:

- Nêu và thực hiện được những lời nói, hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Nêu được những việc nhà em cần chủ động, tự giác thực hiện trong gia đình. Thể hiện được sự chủ động, tự giác làm việc nhà;
- Tham gia giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình;
- Rèn luyện năng lực điều chỉnh bản thân, tự chủ, giải quyết vấn đề, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

TUẦN 18 - TIẾT 53: ĐỘNG VIÊN, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được hành động, lời nói thể hiện sự quan tâm, động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Xác định và thực hiện được những lời nói, hành động để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Đưa ra được lời khuyên cho các bạn về hành động và lời nói thể hiện sự động viên chăm sóc người thân;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng lắng nghe, trình bày ý tưởng.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tranh, ảnh, video, bài hát về chủ đề gia đình;
- Tình huống, câu chuyện, câu thơ, tục ngữ, ca dao liên quan đến gia đình;
- Giấy A0 và bút dạ.

2. Đối với HS:

- Tranh, ảnh về gia đình;
- Một số bài hát, bài thơ, câu ca dao tục ngữ về gia đình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV tổ chức hoạt động

c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nhận diện hành động, lời nói động viên người thân trong gia đình

a. **Mục tiêu:**

- Nhận diện được hành động, lời nói động viên người thân;
- Nêu được những hành động, lời nói đã thực hiện để động viên người thân trong gia đình; những cảm xúc của bản thân khi động viên người thân và khi nhận được sự động viên từ người thân.

b. **Nội dung:** GV yêu cầu HS suy ngẫm để lựa chọn những hành động, lời nói có tác dụng động viên người thân trong gia đình

c. **Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS suy ngẫm để lựa chọn những hành động, lời nói nào dưới đây có tác dụng động viên người thân trong gia đình: + An ủi khi người thân có chuyện không vui. + Trách mắng khi người thân làm điều sai + Khen ngợi mỗi khi người thân đạt được thành công dù nhỏ + Chăm chỉ học tập + Cố gắng vươn lên trong học tập để đạt kết quả tốt + Tặng quà cho người thân nhân dịp sinh nhật. - GV chia nhóm HS tùy theo thực tế nhưng không quá 8 HS/ nhóm. Tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ với các bạn trong nhóm theo gợi ý sau: + Em đã thực hiện được những lời nói, hành động nào để động viên người thân trong gia đình?	1. Nhận diện hành động, lời nói động viên người thân trong gia đình + An ủi khi người thân có chuyện không vui. + Khen ngợi mỗi khi người thân đạt được thành công dù nhỏ + Chăm chỉ học tập + Cố gắng vươn lên trong học tập để đạt kết quả tốt + Tặng quà cho người thân nhân dịp sinh nhật.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ Nêu cảm xúc của em khi động viên người thân và khi em nhận được sự động viên từ người thân. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	
---	--

Hoạt động 2: Xác định những lời nói, hành động em cần thực hiện để động viên, chăm sóc người thân.

a. Mục tiêu:

- Xác định được những lời nói, hành động cần thực hiện để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Rèn luyện kỹ năng trình bày quan điểm cá nhân trước tập thể.

b. Nội dung: thảo luận về những lời nói và hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân.

c. Sản phẩm:

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm thảo luận theo câu hỏi gợi ý: Em cần thực hiện những lời nói, hành động nào để thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình (khi họ gặp chuyện buồn, khi ốm đau...)? - GV khích lệ HS chia sẻ trong nhóm của mình về những hành động, việc làm cần thực hiện để chăm sóc người thân trong gia đình. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.	2. Xác định những lời nói, hành động em cần thực hiện để động viên, chăm sóc người thân. - Có rất nhiều hành động em cần thực hiện để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình, như: + An ủi khi người thân gặp chuyện không vui; + Hỏi thăm sức khỏe ông bà, bố mẹ, anh chị em trong gia đình thường xuyên; + Chăm sóc các thành viên trong gia đình khi ốm đau; + Quan tâm đến sở thích và cảm xúc của người thân, thể hiện hành động yêu thương với họ;

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	+ Tặng quà cho người thân (ông bà, bố mẹ, anh chị em) nhân dịp sinh nhật....
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành đưa ra lời khuyên cho bạn)

a. Mục tiêu: Vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới để đưa ra cách giải quyết các tình huống thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình.

b. Nội dung: các nhóm thảo luận về các tình huống SGK và trả lời.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS.

- Phân công nhiệm vụ: mỗi nhóm chọn một tình huống trong SGK, thảo luận và đưa

ra lời khuyên. Có thể sắm vai để thể hiện cách giải quyết.

Tình huống 1. Sắp đến sinh nhật của bố, Mai băn khoăn chưa biết sẽ làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với bố.
Em hãy tư vấn giúp bạn Mai cách thể hiện tình yêu thương với bố.

Tình huống 2. Buổi chiều, Tuấn ngồi học trong nhà, thấy mẹ đi làm về, hai tay xách túi đồ nặng, trông rất mệt.
Theo em, Tuấn nên làm gì?

Tình huống 3. Ông nội Quân bị ốm không đi lại được. Buổi chiều chỉ có Quân ở nhà với ông, còn bố mẹ bận đi làm.
Theo em, Quân nên làm gì để động viên, chăm sóc ông nội?

Tình huống 4. Em của Long học ngày càng tiến bộ, được cô giáo khen.
Long nên động viên em của mình như thế nào?

- Đại diện từng nhóm trình bày hoặc sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình.

- GV khuyến khích HS trong lớp tham gia nhận xét, đặt câu hỏi.

- GV cùng HS phân tích những điểm hợp lí và chưa hợp lí trong cách giải quyết tình

huống của từng nhóm. Nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.

- GV nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên,

khen ngợi những HS tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới để thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Rèn luyện phẩm chất yêu thương, trách nhiệm.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS thực hiện những lời nói và việc làm thể hiện sự động viên và chăm sóc người thân.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:

- Thực hiện những lời nói, hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình.
- Quan sát, nhận xét thái độ của người thân khi nhận được sự động viên, chăm sóc của em.
- Nêu cảm xúc của em khi thực hiện những hành động đó.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....
.....

**TUẦN 18 - TIẾT 54: SINH HOẠT LỚP
(TÌNH CẢM GIA ĐÌNH.KĨ NĂNG GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ NẢY
SINH TRONG GIA ĐÌNH)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những hành động, lời nói đã thực hiện để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Chủ động, tự giác động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Thể hiện trách nhiệm, tích cực tham gia thảo luận và hợp tác thực hiện nhiệm vụ.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

a. Mục tiêu:

- Nêu được những hành động, lời nói đã thực hiện để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Chủ động, tự giác động viên, chăm sóc người thân trong gia đình;
- Thể hiện trách nhiệm, tích cực tham gia thảo luận và hợp tác thực hiện nhiệm vụ.

b. Nội dung: HS thảo luận và chia sẻ những việc làm của mình

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ để chia sẻ:
- + Những điều em học hỏi được sau khi tham gia triển lãm tranh, ảnh về chủ đề “Yêu thương và chia sẻ.
- + Những hành động, lời nói em đã thực hiện để động viên, chăm sóc người thân trong gia đình.
- + Cảm xúc của em và mọi người trong gia đình khi thực hiện và nhận được sự động viên, chăm sóc.
- Đại diện các tổ trình bày kết quả thảo luận của tổ mình. GV lưu ý HS chỉ nêu những điều khác với các điều tổ trước đã trình bày.
- Lớp trưởng tổng hợp các nội dung mà các tổ nêu ra.
- GV cùng HS bổ sung, điều chỉnh thành hành động, lời nói chuẩn mực của HS đối với người thân trong gia đình.
- Tổ chức cho HS hát, đọc thơ, ca dao, tục ngữ về gia đình dưới hình thức đối đáp/ hỏi đáp giữa các tổ trong lớp.
- Nhận xét chung.

Hoạt động 3: Nhận diện một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình

a. Mục tiêu: Nhận diện được một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS nhận diện về các vấn đề thường nảy sinh trong gia đình mình trên cơ

sở những vấn đề được ghi ở Hoạt động 1 trong SGK.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS nhận diện về các vấn đề thường nảy sinh trong gia đình mình trên cơ sở những vấn đề được ghi ở Hoạt động 1 trong SGK. - GV mời một vài HS chia sẻ theo câu hỏi gợi ý. + Ngoài những vấn đề kể trên, gia đình em còn nảy sinh vấn đề nào khác?	1. Nhận diện một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình - Mỗi gia đình đều có thể nảy sinh những vấn đề cần giải quyết. Với mỗi vấn đề nảy sinh trong gia đình, ta đều cần phải nhận diện và tìm ra cách giải quyết sao cho hợp lý để đàm lại không khí hòa thuận và không gây tổn thương cho người thân trong gia đình.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ Gia đình em đã giải quyết vấn đề nảy sinh như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	
---	--

Hoạt động 4: xác định những điều nên/ không nên khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình

a. Mục tiêu: Xác định được những điều nên, không nên khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình.

b. Nội dung:

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để xác định điều nên/ không nên khi giải quyết các

vấn đề nảy sinh trong gia đình

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để xác định điều nên/ không nên khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình theo các nội dung trong SGK. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	2. Xác định những điều nên/ không nên khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình - Khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình: + Nên : lắng nghe, suy nghĩ để thấu hiểu vấn đề, nguyên nhân của vấn đề và cách giải quyết vấn đề, nhẹ nhàng khuyên bảo nhau hoặc cùng nhau bàn bạc cách giải quyết, tỏ thái độ quan tâm, chân thành, cầu thị khi góp ý cũng như khi tiếp thu góp ý. + Không nên: có thái độ thờ ơ, bảo thủ luôn cho là mình đúng hoặc quát mắng, tranh cãi say sưa.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành xử lý tình huống)

a. Mục tiêu: Vận dụng được những điều đã học để đưa ra cách giải quyết hợp lý các vấn đề nảy sinh trong gia đình.

b. Nội dung: các nhóm thảo luận và xử lý tình huống

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS.

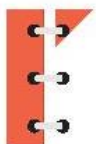
- GV phân công nhiệm vụ: mỗi nhóm thảo luận tìm cách xử lý/ giải quyết mang tính

tích cực một trong ba tình huống trong SGK và phân công sắm vai xử lý tình huống.



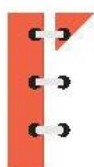
Tình huống 1. Em trai của Tùng dành quá nhiều thời gian để chơi điện tử nên thường xuyên lơ là học hành và việc nhà đã được phân công.

Nếu là Tùng, em sẽ làm gì?



Tình huống 2. Nhà Hùng có hai anh em. Hùng là anh được giao việc nhà nhiều hơn em Hoa nên Hùng âm ỉ, bực tức vì cho rằng bố mẹ chiều và thiên vị em Hoa.

Nếu là bạn của Hùng, em sẽ khuyên Hùng điều gì?



Tình huống 3. Hương thích mặc quần áo đẹp. Hương luôn bực tức, giận dỗi với bố mẹ mỗi khi bố mẹ không mua quần áo, giày dép mới cho Hương.

Nếu là bạn của Hương, em sẽ khuyên Hương điều gì?

- Đại diện từng nhóm lên sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình.

- GV khuyến khích HS trong lớp tham gia nhận xét, đặt câu hỏi.

- GV cùng HS phân tích những điểm hợp lý và chưa hợp lý trong cách giải quyết tình

huống của từng nhóm.

- GV nhận xét và đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm mới lĩnh hội được để cùng gia đình giải quyết các vấn đề nảy sinh

- Rèn luyện năng lực thực hành, vận dụng, phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ của HS.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:

- Thường xuyên trao đổi để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình;
- Lắng nghe tích cực ý kiến của các thành viên trong gia đình và cùng nhau tìm cách giải quyết phù hợp;
- Thực hiện lời nói, hành vi tích cực khi tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong gia đình.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Trong gia đình, tất cả mọi người cần quan tâm đến các vấn đề nảy sinh trong gia đình để tìm cách giải quyết, không nên tranh cãi gay gắt mà phải biết lắng nghe ý kiến của nhau, nhẹ nhàng khuyên bảo nhau và cùng nhau bàn bạc cách giải quyết phù hợp vấn đề nảy sinh.
- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên, khen ngợi những HS tích cực, tự giác tham gia các hoạt động và có tinh thần hợp tác với bạn.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....
.....

CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH
TUẦN 18 - TIẾT 2: GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ NẢY SINH TRONG GIA ĐÌNH

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình;
- Biết việc gì nên làm và không nên làm khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình;
- Biết cách giải quyết phù hợp vấn đề nảy sinh trong gia đình;

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
 - + Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.
 - + Rèn luyện kỹ năng tự nhận thức bản thân, kỹ năng làm chủ cảm xúc, kỹ năng lắng nghe tích cực, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kỹ năng giải quyết các vấn đề nảy sinh.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Tình huống, câu chuyện có nội dung về giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình.

2. Đối với HS:

- Nhớ lại những vấn đề đã nảy sinh trong gia đình mình để nhận diện cách giải quyết phù hợp, chưa phù hợp.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

- a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- b. Nội dung:** GV tổ chức hoạt động
- c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS
- d. Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nhận diện một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình

- a. Mục tiêu:** Nhận diện được một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình.
- b. Nội dung:** GV yêu cầu HS nhận diện về các vấn đề thường nảy sinh trong gia đình mình trên cơ sở những vấn đề được ghi ở Hoạt động 1 trong SGK.
- c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS
- d. Tổ chức thực hiện:**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS nhận diện về các vấn đề thường nảy sinh trong gia đình mình trên cơ sở những vấn đề được ghi ở Hoạt động 1 trong SGK. - GV mời một vài HS chia sẻ theo câu hỏi gợi ý. + Ngoài những vấn đề kể trên, gia đình em còn nảy sinh vấn đề nào khác? + Gia đình em đã giải quyết vấn đề nảy sinh như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	1. Nhận diện một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình - Mỗi gia đình đều có thể nảy sinh những vấn đề cần giải quyết. Với mỗi vấn đề nảy sinh trong gia đình, ta đều cần phải nhận diện và tìm ra cách giải quyết sao cho hợp lí để đàm lại không khí hòa thuận và không gây tổn thương cho người thân trong gia đình.

Hoạt động 2: xác định những điều nên/ không nên khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình

a. Mục tiêu: Xác định được những điều nên, không nên khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình.

b. Nội dung:

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để xác định điều nên/ không nên khi giải quyết các

vấn đề nảy sinh trong gia đình

c. Sản phẩm: kết quả thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để xác định điều nên/ không nên khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình theo các nội dung trong SGK. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.	2. Xác định những điều nên/ không nên khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình - Khi giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình: + Nên : lắng nghe, suy nghĩ để thấu hiểu vấn đề, nguyên nhân của vấn đề

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + HS ghi bài.	và cách giải quyết vấn đề, nhẹ nhàng khuyên bảo nhau hoặc cùng nhau bàn bạc cách giải quyết, tỏ thái độ quan tâm, chân thành, cầu thị khi góp ý cũng như khi tiếp thu góp ý. + Không nên: có thái độ thờ ơ, bảo thủ luôn cho là mình đúng hoặc quát mắng, tranh cãi say gắt.
--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (thực hành xử lý tình huống)

a. Mục tiêu: Vận dụng được những điều đã học để đưa ra cách giải quyết hợp lý các vấn đề nảy sinh trong gia đình.

b. Nội dung: các nhóm thảo luận và xử lý tình huống

c. Sản phẩm: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm không quá 8 HS.

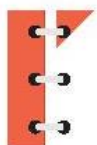
- GV phân công nhiệm vụ: mỗi nhóm thảo luận tìm cách xử lý/ giải quyết mang tính

tích cực một trong ba tình huống trong SGK và phân công sắm vai xử lý tình huống.



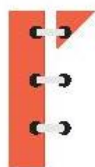
Tình huống 1. Em trai của Tùng dành quá nhiều thời gian để chơi điện tử nên thường xuyên lơ là học hành và việc nhà đã được phân công.

Nếu là Tùng, em sẽ làm gì?



Tình huống 2. Nhà Hùng có hai anh em. Hùng là anh được giao việc nhà nhiều hơn em Hoa nên Hùng âm ỉ, bực tức vì cho rằng bố mẹ chiều và thiên vị em Hoa.

Nếu là bạn của Hùng, em sẽ khuyên Hùng điều gì?



Tình huống 3. Hương thích mặc quần áo đẹp. Hương luôn bực tức, giận dữ với bố mẹ mỗi khi bố mẹ không mua quần áo, giày dép mới cho Hương.

Nếu là bạn của Hương, em sẽ khuyên Hương điều gì?

- Đại diện từng nhóm lên sắm vai thể hiện cách giải quyết của nhóm mình.

- GV khuyến khích HS trong lớp tham gia nhận xét, đặt câu hỏi.

- GV cùng HS phân tích những điểm hợp lý và chưa hợp lý trong cách giải quyết tình

huống của từng nhóm.

- GV nhận xét và đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

a. Mục tiêu:

- Vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm mới lĩnh hội được để cùng gia đình giải quyết các vấn đề nảy sinh
- Rèn luyện năng lực thực hành, vận dụng, phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ của HS.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

c. Sản phẩm: Kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:

- Thường xuyên trao đổi để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình;
- Lắng nghe tích cực ý kiến của các thành viên trong gia đình và cùng nhau tìm cách giải quyết phù hợp;
- Thực hiện lời nói, hành vi tích cực khi tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong gia đình.

TỔNG KẾT

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia các hoạt động.
- GV kết luận chung: Trong gia đình, tất cả mọi người cần quan tâm đến các vấn đề nảy sinh trong gia đình để tìm cách giải quyết, không nên tranh cãi gay gắt mà phải biết lắng nghe ý kiến của nhau, nhẹ nhàng khuyên bảo nhau và cùng nhau bàn bạc cách giải quyết phù hợp vấn đề nảy sinh.
- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS; động viên, khen ngợi những HS tích cực, tự giác tham gia các hoạt động và có tinh thần hợp tác với bạn.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

.....
.....

TUẦN 18 - TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP
(KĨ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ THƯỜNG GẶP TRONG GIA ĐÌNH)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần
- Nêu được những điều đã tiếp thu, học hỏi được về kĩ năng giải quyết một số vấn đề thường gặp trong gia đình;
- Chủ động, tự tin khi tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong gia đình;
- Thể hiện trách nhiệm, tích cực tham gia thảo luận và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề
- **Năng lực riêng:**
+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung: HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm: Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- Nêu được những điều đã tiếp thu, học hỏi được về kỹ năng giải quyết một số vấn đề thường gặp trong gia đình;
- Chủ động, tự tin khi tham gia giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong gia đình;
- Thể hiện trách nhiệm, tích cực tham gia thảo luận và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ.

b. Nội dung:

- HS tham gia chia sẻ và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình thường ngày.

c. Sản phẩm: kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV tổ chức cho HS chia sẻ:

- Những điều em đã tiếp thu, học hỏi được về kỹ năng giải quyết một số vấn đề thường gặp trong gia đình.
- Em đã tham gia cùng gia đình giải quyết một số vấn đề nảy sinh như thế nào?
- Những thay đổi tích cực của em khi mọi người cùng nhau giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

a. Mục tiêu: HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện

b. Nội dung: xây dựng các quy tắc ứng xử.

c. Sản phẩm: kết quả của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- ý thức, thái độ của HS	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
